

Số: /QĐ-ĐHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận các tập thể, cá nhân vì đã đạt thành tích
trong học tập, rèn luyện năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội Quy định về Tổ chức và hoạt động của đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 985/NQ-HĐT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ về việc ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-ĐHQGHN ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành “Quy định Công tác Sinh viên ở Đại học Quốc gia Hà Nội”;

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 05 năm 2021 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành “Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng tại Đại học Quốc gia Hà Nội”;

Xét thành tích học tập và rèn luyện năm học 2024-2025 của sinh viên đại học hệ chính quy;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên Trường Đại học Công nghệ họp ngày 27 tháng 10 năm 2025 (base);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận cho các tập thể và cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) vì đã đạt thành tích trong học tập và rèn luyện năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

- 01 tập thể đạt Danh hiệu “Tập thể Tiên tiến”;
- 820 sinh viên đạt Danh hiệu “Sinh viên Giỏi”;
- 370 sinh viên “Có nhiều đóng góp cho công tác tập thể”.

Điều 2. Các Trưởng phòng Hành chính Quản trị và Tổ chức cán bộ, Công tác Sinh viên, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính; các sinh viên có tên ở Điều 1, các Thủ trưởng đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CTSV, H.05.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thu Hương

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
VÌ ĐÃ ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN
NĂM HỌC 2024-2025

(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHCN ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ)

1. Danh hiệu Tập thể Tiên tiến (01 tập thể)

STT	Lớp	Đơn vị
1.	QH-2024/I-CQ-E-CE5	Khoa Điện tử viễn thông

1. Danh hiệu “Sinh viên Giỏi” (820 sinh viên)

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
Khoa Công nghệ Thông tin						
1.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021198	Trần Văn Quang	10/11/2004	3.87	Tốt
2.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021172	Tô Hữu Bằng	05/09/2004	3.74	Tốt
3.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021134	Đặng Thanh Quang	14/07/2004	3.65	Tốt
4.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021150	Nguyễn Đức Thành	07/10/2004	3.64	Tốt
5.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021208	Trần Hậu Nam	31/12/2004	3.62	Tốt
6.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021216	Hoàng Lê Kim Long	24/06/2004	3.58	Xuất sắc
7.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021194	Nguyễn Văn Sớm	08/08/2004	3.57	Tốt
8.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021178	Hoàng Công Hữu	25/12/2003	3.56	Xuất sắc
9.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021215	Lương Mạnh Linh	27/11/2004	3.52	Xuất sắc
10.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021163	Bùi Văn Hòa	23/11/2004	3.51	Xuất sắc
11.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021141	Nguyễn Đình Nguyên	15/12/2004	3.47	Tốt
12.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021126	Đặng Nguyễn Duy Trú	10/06/2004	3.97	Tốt
13.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021161	Vũ Văn Hậu	19/09/2004	3.60	Tốt
14.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021102	Nguyễn Đức Anh	06/10/2004	3.50	Xuất sắc
15.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021152	Lôi Đình Nhất	29/11/2004	3.49	Tốt
16.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021192	Nguyễn Ngọc Tùng	02/02/2004	3.74	Tốt
17.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021114	Nguyễn Văn Lợi	12/03/2004	3.67	Tốt
18.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021110	Nguyễn Quang Huy	15/05/2004	3.62	Tốt
19.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021175	Nguyễn Đức Bảo Thắng	10/04/2004	3.59	Xuất sắc
20.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021202	Vũ Văn Huy	24/05/2004	3.53	Tốt
21.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021177	Trần Lê Quý Đăng	05/01/2004	3.53	Xuất sắc
22.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021132	Bùi Nguyễn Công Bằng	09/11/2004	3.50	Tốt
23.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021160	Nguyễn Việt Hưng	23/12/2004	3.46	Tốt
24.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021165	Trần Anh Đức	02/10/2004	3.44	Tốt
25.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021221	Nguyễn Kiên Trung	29/04/2004	3.37	Tốt
26.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021189	Đinh Hoàng Nam	14/04/2004	3.28	Tốt

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
27.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026560	Bùi Tuấn Anh	01/01/2004	3.59	Xuất sắc
28.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026542	Nguyễn Xuân Bách	02/12/2004	3.56	Xuất sắc
29.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026516	Trần Bảo Ngọc	11/09/2004	3.55	Xuất sắc
30.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026551	Đỗ Hữu Hoàng Tùng	08/10/2004	3.55	Xuất sắc
31.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026536	Trương Đức Quang	11/10/2004	3.48	Xuất sắc
32.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026540	Nguyễn Quang Cường	24/08/2004	3.43	Xuất sắc
33.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026543	Vũ Đức Tấn	19/07/2004	3.33	Tốt
34.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026564	Trần Linh Chi	16/02/2004	3.30	Xuất sắc
35.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026525	Trương Minh Đức	08/05/2004	3.29	Xuất sắc
36.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020058	Trương Văn Hải	13/05/2005	3.60	Tốt
37.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020064	Vũ Minh Hiền	02/06/2005	3.57	Xuất sắc
38.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020025	Mai Tiến Dũng	07/01/2005	3.55	Tốt
39.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020019	Nguyễn Văn Cường	19/01/2005	3.55	Xuất sắc
40.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020061	Trần Trung Hậu	20/06/2005	3.53	Xuất sắc
41.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020172	Phạm Tuấn Việt	25/09/2005	3.51	Xuất sắc
42.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020028	Nguyễn Xuân Dũng	11/07/2005	3.50	Xuất sắc
43.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020043	Trần Quang Đình	12/10/2005	3.47	Xuất sắc
44.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020046	Hoàng Hữu Đức	11/08/2005	3.45	Xuất sắc
45.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020007	Nguyễn Đức Anh	20/02/2005	3.42	Xuất sắc
46.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020055	Nguyễn Minh Hải	03/10/2005	3.36	Tốt
47.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020037	Lê Minh Đạt	04/11/2005	3.25	Xuất sắc
48.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020128	Bùi Đức Nhật	25/02/2005	3.70	Tốt
49.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020065	Bùi Trung Hiếu	04/04/2005	3.54	Xuất sắc
50.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020173	Phan Văn Việt	30/05/2005	3.48	Xuất sắc
51.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020035	Trịnh Bình Dương	14/03/2005	3.46	Xuất sắc
52.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020068	Nguyễn Phúc Hiếu	19/01/2005	3.39	Tốt
53.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020014	Hà Vũ Công	02/04/2005	3.28	Tốt
54.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020098	Lê Bảo Lâm	01/12/2005	3.23	Tốt
55.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020655	Nguyễn Đức Dũng	27/11/2005	3.58	Xuất sắc
56.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020653	Hoàng Gia Bảo	19/07/2005	3.55	Tốt
57.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020701	Nguyễn Ngọc Tài	10/03/2005	3.51	Xuất sắc
58.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020684	Nguyễn Thành Minh	17/11/2005	3.50	Xuất sắc
59.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020696	Chu Anh Quốc	24/10/2005	3.45	Xuất sắc
60.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020670	Phạm Thế Hùng	22/08/2004	3.41	Tốt
61.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020683	Lê Đức Minh	22/03/2005	3.41	Xuất sắc
62.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020716	Nguyễn Xuân Vinh	08/07/2005	3.30	Xuất sắc
63.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020171	Nguyễn Khánh Việt	02/09/2005	3.55	Xuất sắc
64.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020036	Nguyễn Văn Đại	22/12/2005	3.54	Xuất sắc
65.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020069	Nguyễn Trọng Hiếu	10/07/2005	3.52	Xuất sắc
66.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020063	Nguyễn Trung Hiên	17/08/2005	3.51	Xuất sắc
67.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020030	Phùng Tiến Dũng	28/02/2005	3.50	Tốt
68.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020078	Nguyễn Tường Hùng	07/11/2005	3.50	Xuất sắc
69.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020087	Trần Trung Kiên	08/11/2005	3.49	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
70.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020117	Nguyễn Văn Minh	23/07/2005	3.48	Xuất sắc
71.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020021	Nguyễn Ngọc Dinh	27/02/2005	3.47	Xuất sắc
72.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020120	Đỗ Đình Nam	18/06/2005	3.42	Xuất sắc
73.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020165	Lê Trọng Thực	23/04/2005	3.35	Xuất sắc
74.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020159	Lương Vũ Thế	28/07/2005	3.31	Tốt
75.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020082	Vũ Gia Anh Đức	20/04/2006	3.61	Tốt
76.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020055	Bùi Nhật Đăng	22/08/2006	3.56	Xuất sắc
77.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020352	Nguyễn Huy Tùng	16/03/2006	3.54	Xuất sắc
78.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020100	Đinh Văn Dương	12/12/2006	3.50	Xuất sắc
79.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020235	Nguyễn Quang Minh	18/02/2006	3.49	Xuất sắc
80.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020280	Đặng Minh Quân	25/01/2006	3.48	Xuất sắc
81.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020037	Phạm Xuân Bắc	03/03/2006	3.28	Tốt
82.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020308	Vương Đình Thắng	07/01/2006	3.49	Xuất sắc
83.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020119	Lê Duy Hào	09/07/2006	3.48	Xuất sắc
84.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020146	Nguyễn Phú Hùng	04/09/2006	3.46	Xuất sắc
85.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020317	Cao Sỹ Thông	28/05/2006	3.37	Xuất sắc
86.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020362	Trần Anh Việt	30/10/2006	3.35	Tốt
87.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020002	Lê Viết An	18/07/2006	3.35	Xuất sắc
88.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020164	Nguyễn Quang Huy	28/03/2006	3.35	Xuất sắc
89.	QH-2024-I/CQ-I-IT3	24020039	Trần Đức Bảo	12/01/2006	3.56	Xuất sắc
90.	QH-2024-I/CQ-I-IT3	24020048	Ngô Quốc Chính	11/12/2006	3.54	Xuất sắc
91.	QH-2024-I/CQ-I-IT3	24020354	Nguyễn Xuân Tùng	15/10/2006	3.47	Xuất sắc
92.	QH-2024-I/CQ-I-IT3	24020111	Viên Khương Duy	19/02/2006	3.21	Tốt
93.	QH-2024-I/CQ-I-IT3	24020192	Đỗ Đức Kiệt	03/01/2006	3.21	Xuất sắc
94.	QH-2024-I/CQ-I-IT4	24020337	Nguyễn Thành Trung	08/05/2006	3.56	Xuất sắc
95.	QH-2024-I/CQ-I-IT4	24020364	Nguyễn Hữu Vinh	22/12/2006	3.55	Xuất sắc
96.	QH-2024-I/CQ-I-IT4	24020247	Trần Hoài Nam	31/12/2006	3.52	Xuất sắc
97.	QH-2024-I/CQ-I-IT5	24020347	Nguyễn Thiên Tuấn	25/10/2006	3.56	Xuất sắc
98.	QH-2024-I/CQ-I-IT5	24020158	Lê Khắc Quang Huy	18/08/2006	3.41	Xuất sắc
99.	QH-2024-I/CQ-I-IT5	24020050	Đỗ Quốc Nguyên Chương	07/08/2006	3.40	Xuất sắc
100.	QH-2024-I/CQ-I-IT5	24020320	Đinh Văn Tiến	05/07/2006	3.40	Xuất sắc
101.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020321	Nguyễn Văn Tiến	04/06/2006	3.65	Tốt
102.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020276	Nguyễn Trọng Phúc	04/04/2006	3.61	Tốt
103.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020195	Nguyễn Khắc Hải Lâm	26/10/2006	3.56	Tốt
104.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020249	Đặng Thị Hoàng Ngân	14/03/2006	3.56	Xuất sắc
105.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020132	Trần Minh Hiếu	06/04/2006	3.53	Xuất sắc
106.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020060	Đỗ Hoàng Đạt	21/11/2006	3.52	Xuất sắc
107.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020159	Lê Văn Huy	08/09/2006	3.52	Xuất sắc
108.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020303	Võ Anh Tài	04/04/2006	3.51	Tốt
109.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020033	Vũ Việt Anh	25/08/2006	3.39	Xuất sắc
110.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020186	Phạm Minh Khởi	11/03/2006	3.30	Tốt
111.	QH-2024-I/CQ-I-IT7	24020214	Hoàng Xuân Lực	22/06/2006	3.58	Xuất sắc
112.	QH-2024-I/CQ-I-IT7	24020070	Nguyễn Thành Đô	06/10/2006	3.55	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
113.	QH-2024-I/CQ-I-IT7	24020304	Nguyễn Văn Tấn	05/01/2006	3.48	Xuất sắc
114.	QH-2024-I/CQ-I-IT8	24020359	Hoàng Quốc Việt	02/05/2006	3.56	Xuất sắc
115.	QH-2024-I/CQ-I-IT8	24020305	Đào Quang Thái	26/01/2006	3.55	Xuất sắc
116.	QH-2024-I/CQ-I-IT9	24020360	Lê Đức Việt	26/10/2006	3.40	Tốt
117.	QH-2024-I/CQ-I-IT9	24020009	Lê Hoàng Anh	31/03/2006	3.38	Xuất sắc
118.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024510	Lê Ngọc Quang	25/05/2004	3.91	Tốt
119.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024579	Nguyễn Vũ Khánh Huy	19/08/2004	3.59	Xuất sắc
120.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024513	Lưu Quý Lân	21/05/2004	3.58	Xuất sắc
121.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024504	Nguyễn Đức Mạnh	21/11/2004	3.55	Tốt
122.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024580	Thái Thị Diệp	29/01/2004	3.53	Xuất sắc
123.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024571	Nguyễn Thị Thu Hà	10/02/2004	3.52	Xuất sắc
124.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024542	Nguyễn Duy Anh	26/02/2004	3.51	Tốt
125.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024548	Phạm Thu Trang	06/06/2004	3.48	Tốt
126.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024502	Hồ Trung Hiếu	14/01/2004	3.43	Xuất sắc
127.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020522	Phạm Khánh Duy	18/02/2005	3.52	Xuất sắc
128.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020536	Trần Huy Hoàng	04/02/2005	3.52	Xuất sắc
129.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020530	Lê Thanh Hà	17/01/2005	3.51	Xuất sắc
130.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020554	Trần Đình Quang Minh	15/10/2005	3.51	Xuất sắc
131.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020516	Dương Thanh Bình	14/11/2005	3.45	Xuất sắc
132.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020547	Nguyễn Đức Mạnh	03/09/2005	3.44	Xuất sắc
133.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020518	Đàm Đại Dũng	28/12/2005	3.42	Xuất sắc
134.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020577	Chu Anh Trường	17/08/2005	3.39	Xuất sắc
135.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020571	Nông Sơn Tùng	24/07/2005	3.37	Xuất sắc
136.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020540	Nguyễn Anh Huy	08/09/2005	3.33	Tốt
137.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020510	Lê Minh Anh	27/03/2005	3.31	Tốt
138.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020533	Nguyễn Thị Thanh Hiền	08/04/2005	3.24	Tốt
139.	QH-2024-I/CQ-I-IS1	24022622	Phạm Đức Cường	24/03/2006	3.60	Tốt
140.	QH-2024-I/CQ-I-IS1	24022742	Nguyễn Thị Bích Thủy	18/04/2006	3.39	Tốt
141.	QH-2024-I/CQ-I-IS2	24022663	Nguyễn Tiến Huy	28/06/2006	3.48	Tốt
142.	QH-2024-I/CQ-I-IS2	24022679	Mai Thị Thùy Linh	18/11/2006	3.26	Xuất sắc
143.	QH-2024-I/CQ-I-IS3	24022608	Nguyễn Quốc Anh	08/12/2006	3.56	Tốt
144.	QH-2024-I/CQ-I-IS3	24022644	Phan Thị Hương Giang	08/12/2006	3.53	Xuất sắc
145.	QH-2024-I/CQ-I-IS4	24022737	Bùi Thị Hà Thu	02/11/2005	3.46	Xuất sắc
146.	QH-2024-I/CQ-I-IS4	24022677	Đỗ Mai Liên	07/08/2006	3.36	Xuất sắc
147.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028006	Lê Việt Hoàng	31/01/2004	3.87	Tốt
148.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028098	Phan Nguyễn An Hưng	09/11/2004	3.58	Xuất sắc
149.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028179	Đặng Đào Xuân Trúc	06/11/2003	3.58	Xuất sắc
150.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028030	Nguyễn Duy Khánh	29/01/2004	3.56	Xuất sắc
151.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028284	Phạm Quang Phúc	27/05/2004	3.55	Xuất sắc
152.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028336	KIM CHAE YEON	19/12/2002	3.54	Tốt
153.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028250	Phan Đức Quân	17/12/2004	3.53	Xuất sắc
154.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028066	Đinh Chí Kiên	12/11/2004	3.51	Xuất sắc
155.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028210	Trần Thái An	24/01/2004	3.51	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
156.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028321	Đỗ Hoàng Việt	01/10/2004	3.50	Xuất sắc
157.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028216	Nguyễn Việt Bách	29/07/2004	3.49	Xuất sắc
158.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028039	Hoàng Minh Đức	06/04/2004	3.47	Xuất sắc
159.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028287	Đinh Tuấn Hiệp	08/01/2004	3.47	Xuất sắc
160.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028152	Lê Đức Mạnh	02/07/2004	3.45	Xuất sắc
161.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028306	Đinh Xuân Hòa	11/01/2004	3.41	Xuất sắc
162.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028221	Đào Đình Hiếu	10/09/2004	3.36	Tốt
163.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028123	Trần Anh Tuấn	15/12/2004	3.33	Xuất sắc
164.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028238	Phan Anh Tú	30/10/2004	3.78	Tốt
165.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028056	Trần Đình Phú	27/12/2004	3.72	Tốt
166.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028061	Trần Thái Dương	08/07/2004	3.65	Tốt
167.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028107	Bồ Quốc Trung	10/01/2004	3.63	Tốt
168.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028303	Nguyễn Tuấn Anh	12/12/2004	3.60	Tốt
169.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028020	Nguyễn Văn Sơn	18/11/2004	3.58	Xuất sắc
170.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028302	Trần Thị Thúy	28/10/2004	3.55	Xuất sắc
171.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028115	Hoàng Duy Hưng	06/03/2004	3.54	Xuất sắc
172.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028144	Mai Anh Tuấn	23/04/2004	3.52	Tốt
173.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028326	Đào Thị Bình An	08/03/2004	3.49	Xuất sắc
174.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028148	Nguyễn Công Minh	19/05/2004	3.45	Tốt
175.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028198	Đỗ Minh Quang	25/01/2004	3.44	Tốt
176.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028195	Trần Thế Mạnh	15/10/2004	3.42	Tốt
177.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028217	Hoàng Hữu Phước	22/03/2004	3.39	Tốt
178.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028212	Nguyễn Văn Bản	14/04/2004	3.39	Xuất sắc
179.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028026	Đàm Quang Đạt	21/09/2004	3.36	Tốt
180.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028096	Nhâm Ngọc Đức	08/01/2004	3.30	Tốt
181.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028072	Phạm Đức Lâm	07/10/2004	3.58	Tốt
182.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028036	Khổng Quang Huy	15/03/2004	3.57	Xuất sắc
183.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028048	Lê Hoàng Minh	11/08/2004	3.57	Xuất sắc
184.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028176	Mã Nguyễn Khánh Hùng	15/05/2004	3.57	Xuất sắc
185.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028191	Nguyễn Đức Huy	07/02/2004	3.57	Xuất sắc
186.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028232	Nguyễn Chí Nghĩa	08/06/2004	3.57	Xuất sắc
187.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028283	Lê Minh Dương	01/01/2003	3.55	Xuất sắc
188.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028244	Trần Lương Minh Đức	22/04/2004	3.51	Xuất sắc
189.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028101	Lê Thế Hiền	15/08/2004	3.49	Xuất sắc
190.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028156	Nguyễn Văn Ngọc Bảo	28/06/2004	3.43	Xuất sắc
191.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028222	Lê Thành Doanh	24/11/2004	3.36	Xuất sắc
192.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028299	Nguyễn Quang Khải	29/04/2004	3.36	Xuất sắc
193.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028167	Hoàng Văn Phi	21/04/2004	3.90	Tốt
194.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028033	Đào Huy Hùng	31/10/2004	3.81	Tốt
195.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028209	Nguyễn Quang Tuấn	03/03/2004	3.81	Tốt
196.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028269	Phạm Ngọc Linh	11/05/2003	3.68	Tốt
197.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028213	Đỗ Thái Sơn	16/05/2004	3.61	Tốt
198.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028241	Nguyễn Mạnh Quỳnh	27/09/2004	3.58	Tốt

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
199.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028316	Nguyễn Đức Quân	20/09/2004	3.58	Xuất sắc
200.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028034	Hà Trường Giang	09/06/2004	3.53	Tốt
201.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028263	Nguyễn Hồng Quang	05/10/2004	3.45	Xuất sắc
202.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028206	Trần Văn Hiệp	31/08/2004	3.43	Tốt
203.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028258	Đàm Việt Cường	06/10/2004	3.30	Tốt
204.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028070	Nguyễn Tiến Quân	22/07/2004	3.27	Tốt
205.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028028	Khổng Mạnh Tuấn	22/02/2004	3.25	Tốt
206.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021539	Nguyễn Đăng Giáp	08/02/2005	3.79	Tốt
207.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021747	Vũ Nhật Tường Vân	13/06/2005	3.74	Tốt
208.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021937	Dương Tuấn Minh	17/10/2005	3.73	Tốt
209.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021587	Trịnh Quang Hưng	07/05/2005	3.71	Tốt
210.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021623	Dương Đức Minh	31/10/2005	3.58	Xuất sắc
211.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021503	Nguyễn Đức Duy	19/08/2005	3.57	Tốt
212.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021491	Nguyễn Minh Chiến	27/07/2005	3.57	Xuất sắc
213.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021703	Nhữ Đình Tú	04/01/2005	3.52	Xuất sắc
214.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021743	Đặng Phạm Trung	03/10/2005	3.51	Xuất sắc
215.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021707	Nguyễn Anh Tuấn	07/03/2005	3.47	Xuất sắc
216.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021751	Lê Duy Vũ	27/02/2005	3.44	Xuất sắc
217.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021719	Nguyễn Xuân Thành	12/02/2005	3.39	Xuất sắc
218.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021671	Lê Nhữ Quang	11/12/2005	3.37	Xuất sắc
219.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021543	Tô Ngọc Hải	08/06/2005	3.33	Xuất sắc
220.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021683	Ngô Bá Sơn	13/07/2005	3.31	Xuất sắc
221.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021564	Trần Hữu Hoàng	13/12/2005	3.66	Tốt
222.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021632	Nguyễn Quang Minh	20/12/2005	3.59	Xuất sắc
223.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021648	Nguyễn Tuấn Nghĩa	16/10/2005	3.58	Xuất sắc
224.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021720	Trần Duy Thành	28/09/2005	3.57	Xuất sắc
225.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021540	Nguyễn Văn Hà	31/03/2005	3.50	Tốt
226.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021656	Nguyễn Duy Phong	06/11/2005	3.44	Xuất sắc
227.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021520	Nguyễn Bích Đạt	29/07/2005	3.38	Xuất sắc
228.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021708	Nguyễn Lê Anh Tuấn	07/04/2005	3.35	Xuất sắc
229.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021712	Ngô Sơn Tùng	25/11/2005	3.33	Xuất sắc
230.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021504	Nguyễn Ngọc Duy	11/11/2005	3.30	Tốt
231.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021616	Đỗ Tiến Lộc	30/11/2005	3.23	Tốt
232.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021505	Phan Thanh Duy	16/06/2005	3.72	Tốt
233.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021605	Bùi Quang Linh	28/08/2005	3.58	Xuất sắc
234.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021673	Phạm Minh Quân	20/08/2005	3.58	Xuất sắc
235.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021641	Lê Hoài Nam	14/03/2005	3.56	Xuất sắc
236.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021593	Lê Quang Khải	05/12/2005	3.54	Xuất sắc
237.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021757	Nguyễn Thị Ngọc Yến	23/10/2005	3.54	Xuất sắc
238.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021733	Nguyễn Đoàn Hoài Thương	03/11/2005	3.52	Tốt
239.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021481	Nguyễn Chí Công	12/04/2005	3.52	Xuất sắc
240.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021697	Trịnh Hải Tiến	29/01/2005	3.49	Xuất sắc
241.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021741	Bùi Đức Trọng	01/01/2005	3.48	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
242.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021537	Trịnh Trung Đức	19/04/2005	3.47	Xuất sắc
243.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021473	Vũ Việt Anh	01/02/2005	3.45	Xuất sắc
244.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021629	Nguyễn Giang Minh	15/09/2005	3.45	Xuất sắc
245.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021665	Nguyễn Thành Phước	04/01/2005	3.41	Xuất sắc
246.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021717	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	23/08/2005	3.37	Tốt
247.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021633	Nguyễn Quang Minh	16/08/2005	3.35	Xuất sắc
248.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021589	Nguyễn Trung Kiên	01/08/2005	3.32	Tốt
249.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021653	Mạch Trần Quang Nhật	09/02/2005	3.22	Tốt
250.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021545	Nguyễn Ngọc Hiệp	20/01/2005	3.21	Xuất sắc
251.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021474	Nguyễn Xuân Bách	22/08/2005	3.55	Xuất sắc
252.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021594	Nguyễn Anh Khang	09/12/2005	3.53	Xuất sắc
253.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021726	Nguyễn Văn Thịnh	01/09/2005	3.50	Xuất sắc
254.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021502	Nguyễn Anh Duy	14/12/2005	3.47	Xuất sắc
255.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021622	Bùi Quang Minh	07/01/2005	3.47	Xuất sắc
256.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021486	Nguyễn Lê Việt Cường	21/06/2005	3.46	Xuất sắc
257.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021730	Ngô Viết Thuyết	30/04/2005	3.45	Xuất sắc
258.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021546	Đậu Đức Hiếu	07/07/2005	3.38	Xuất sắc
259.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021614	Đặng Tuấn Long	14/10/2005	3.38	Xuất sắc
260.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021574	Nguyễn Đình Quốc Huy	27/04/2005	3.36	Tốt
261.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021582	Nguyễn Ngọc Huyền	16/01/2005	3.31	Xuất sắc
262.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021678	Phạm Văn Quyền	25/02/2005	3.30	Xuất sắc
263.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021710	Trần Anh Tuấn	18/09/2005	3.26	Tốt
264.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021754	Nguyễn Văn Vượng	24/08/2005	3.23	Tốt
265.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021565	Đoàn Anh Minh	16/03/2006	3.47	Tốt
266.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021517	Mạc Quang Huy	15/10/2006	3.43	Tốt
267.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021445	Đỗ Lê Duy	30/07/2006	3.41	Tốt
268.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021589	Trần Thị Hạnh Nhi	12/04/2006	3.36	Xuất sắc
269.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021534	Nguyễn Minh Khiêm	08/07/2006	3.67	Tốt
270.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021598	Nguyễn Công Phúc	08/05/2006	3.60	Tốt
271.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021670	Nguyễn Trần Quang Tuyền	25/06/2006	3.58	Xuất sắc
272.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021406	Trần Quý Đạt	12/03/2006	3.55	Xuất sắc
273.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021590	Hoàng Đức Nhuận	04/07/2006	3.55	Xuất sắc
274.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021622	Nguyễn Đình Thắng	04/06/2006	3.52	Xuất sắc
275.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021638	Trần Duy Thường	23/03/2006	3.46	Xuất sắc
276.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021630	Trần Đức Thành	24/07/2006	3.41	Xuất sắc
277.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021663	Nguyễn Hữu Tùng	30/12/2006	3.54	Tốt
278.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021487	Nguyễn Huy Hoàng	17/08/2006	3.52	Xuất sắc
279.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021599	Bạch Mai Phương	01/05/2006	3.50	Xuất sắc
280.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021415	Nguyễn Mạnh Đức	02/04/2006	3.46	Xuất sắc
281.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021471	Đỗ Minh Hiếu	14/05/2006	3.36	Xuất sắc
282.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021352	Nguyễn Hải An	23/05/2006	3.67	Tốt
283.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021512	Bùi Công Huy	01/06/2006	3.61	Tốt
284.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021552	Lê Thành Long	28/03/2006	3.52	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
285.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021448	Nguyễn Quang Duy	01/05/2006	3.47	Xuất sắc
286.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021432	Nguyễn Tiến Dũng	28/06/2006	3.41	Tốt
287.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021536	Nguyễn Minh Khuê	28/09/2006	3.37	Xuất sắc
288.	QH-2024-I/CQ-I-CS5	24021529	Nguyễn Hồng Khánh	23/11/2006	3.32	Tốt
289.	QH-2024-I/CQ-I-CS5	24021673	Nguyễn Gia Vĩ	07/02/2006	3.32	Xuất sắc
290.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021522	Lê Thu Huyền	05/10/2006	3.68	Tốt
291.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021434	Nguyễn Trung Dũng	03/07/2006	3.59	Xuất sắc
292.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021642	Trần Việt Toàn	27/12/2006	3.55	Xuất sắc
293.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021618	Phan Việt Tân	22/02/2006	3.49	Xuất sắc
294.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021667	Phạm Kim Tùng	11/01/2006	3.56	Xuất sắc
295.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021355	Bùi Đức Anh	23/02/2006	3.53	Tốt
296.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021555	Nguyễn Đức Long	05/06/2006	3.50	Xuất sắc
297.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021443	Nguyễn Tùng Dương	19/11/2006	3.46	Xuất sắc
298.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021387	Trần Quốc Bảo	18/04/2006	3.40	Tốt
299.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021451	Nguyễn Xuân Duy	03/02/2006	3.29	Xuất sắc
300.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021491	Trương Huy Hoàng	01/02/2006	3.23	Tốt
301.	QH-2024-I/CQ-I-CS8	24021604	Lê Hồng Quân	20/11/2006	3.40	Xuất sắc
302.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020465	Phạm Việt Hoàng	10/02/2003	3.81	Tốt
303.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21021539	Nguyễn Phúc Sơn	19/04/2003	3.74	Tốt
304.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21021511	Phạm Trung Kiên	04/04/2003	3.73	Tốt
305.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020222	Nguyễn Đức Nam	21/07/2003	3.66	Tốt
306.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020528	Phạm Đàm Quân	02/09/2003	3.66	Tốt
307.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020240	Đỗ Minh Thái	05/07/2003	3.63	Tốt
308.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020525	Bùi Trần Hải Nam	25/09/2003	3.63	Tốt
309.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020660	Nguyễn Công Tuấn Phương	15/11/2003	3.54	Xuất sắc
310.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020239	Phạm Văn Thạch	23/11/2003	3.32	Tốt
311.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020613	Phạm Đức Dũng	21/02/2003	3.30	Tốt
312.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21021506	Lương Sỹ Khánh	15/11/2003	3.23	Tốt
313.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025508	Hoàng Minh Nghĩa	28/10/2004	3.76	Tốt
314.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025516	Đinh Hồng Khanh	05/07/2004	3.55	Tốt
315.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025517	Nguyễn Minh Châu	22/01/2004	3.54	Xuất sắc
316.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025507	Nguyễn Thanh Tùng	11/01/2004	3.52	Xuất sắc
317.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025512	Phạm Thị Thùy Linh	11/01/2004	3.51	Tốt
318.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025518	Phạm Xuân Dương	13/10/2004	3.46	Xuất sắc
319.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025545	Phan Thị Thùy Linh	15/11/2004	3.41	Tốt
320.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025531	Vũ Thu Huyền	25/12/2004	3.38	Tốt
321.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020631	Đặng Phương Nam	21/02/2005	3.61	Tốt
322.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020615	Đỗ Ngọc Khánh	25/03/2005	3.51	Xuất sắc
323.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020620	Ngô Thị Thảo Linh	25/03/2005	3.50	Xuất sắc
324.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020626	Ma Đức Minh	21/01/2005	3.46	Xuất sắc
325.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020634	Hà Thị Kim Oanh	20/01/2005	3.46	Xuất sắc
326.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020642	Nguyễn Bá Trọng Tín	20/11/2005	3.46	Xuất sắc
327.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020622	Vũ Trần Duy Linh	13/09/2005	3.30	Tốt

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
328.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020629	Nguyễn Vũ Minh	04/10/2005	3.30	Tốt
329.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020619	Nguyễn Văn Lập	30/11/2005	3.22	Xuất sắc
330.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020592	Nguyễn Tiến Dũng	22/12/2005	3.21	Xuất sắc
331.	QH-2024-I/CQ-I-CN1	24022813	Trần Hoàng Long	12/01/2006	3.56	Xuất sắc
332.	QH-2024-I/CQ-I-CN1	24022817	Nguyễn Lê Nhật Minh	15/11/2006	3.20	Tốt
333.	QH-2024-I/CQ-I-CN2	24022812	Phạm Hoàng Long	07/09/2006	3.52	Xuất sắc
334.	QH-2024-I/CQ-I-CN2	24022816	Nguyễn Công Minh	14/03/2006	3.52	Xuất sắc
335.	QH-2024-I/CQ-I-CN2	24022766	Vũ Tuấn Anh	01/12/2006	3.51	Xuất sắc
336.	QH-2024-I/CQ-I-CN2	24022784	Phạm Nguyễn Thu Giang	06/04/2006	3.42	Xuất sắc
337.	QH-2024-I/CQ-I-CN2	24022772	Đặng Thế Đạt	15/07/2006	3.31	Xuất sắc
Khoa Điện tử viễn thông						
338.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029051	Hoàng Nhật Minh	25/03/2004	3.57	Xuất sắc
339.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029040	Dương Thị Huệ	13/10/2004	3.53	Xuất sắc
340.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029058	Chu Tâm Vũ	13/10/2004	3.46	Tốt
341.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029046	Phùng Thị Linh	30/08/2004	3.38	Xuất sắc
342.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029030	Lê Thế Hiển	31/01/2004	3.33	Xuất sắc
343.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029090	Nguyễn Xuân Giang	23/03/2003	3.29	Tốt
344.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029042	Bùi Duy Anh	22/02/2004	3.23	Tốt
345.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021760	Bùi Tuấn Anh	26/04/2005	3.57	Xuất sắc
346.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021900	Đặng Anh Tài	05/01/2005	3.48	Xuất sắc
347.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021834	Phạm Nhật Huy	19/12/2005	3.47	Xuất sắc
348.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021818	Phạm Văn Hiệp	28/03/2005	3.41	Tốt
349.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021796	Trần Quốc Điền	05/04/2005	3.24	Tốt
350.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021806	Lê Thị Trà Giang	06/04/2005	3.20	Xuất sắc
351.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021853	Nguyễn Hoàng Lan	21/12/2001	3.46	Xuất sắc
352.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021770	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/03/2005	3.44	Xuất sắc
353.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021829	Trần Minh Hoàng	25/08/2005	3.32	Xuất sắc
354.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021697	Chu Ngọc Ánh	29/12/2006	3.64	Tốt
355.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021689	Nguyễn Ngọc Thạch Anh	12/05/2006	3.52	Xuất sắc
356.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021801	Nguyễn Đức Hoàng	03/06/2006	3.46	Xuất sắc
357.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021833	Hoàng Ngọc Khả	16/01/2006	3.34	Xuất sắc
358.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021897	Cao Văn Thành Nam	30/11/2006	3.29	Xuất sắc
359.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021810	Nguyễn Xuân Hùng	22/04/2006	3.46	Xuất sắc
360.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24022010	Lê Quốc Vương	07/11/2006	3.36	Tốt
361.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021706	Hoàng Tiến Công	30/11/2006	3.29	Tốt
362.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021963	Lưu Quốc Thắng	06/05/2006	3.39	Xuất sắc
363.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24022003	Nguyễn Đức Minh Việt	13/12/2006	3.54	Xuất sắc
364.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021715	Phạm Hải Đăng	13/12/2006	3.22	Xuất sắc
365.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24021932	Bùi Mạnh Quân	20/05/2006	3.57	Tốt
366.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24022004	Ngô Quang Vinh	09/01/2006	3.46	Xuất sắc
367.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24021964	Ngô Quang Thắng	20/11/2006	3.45	Tốt
368.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24021989	Lê Phú Trọng	21/11/2006	3.59	Xuất sắc
369.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24022005	Trương Đức Vinh	12/09/2006	3.53	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
370.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24021837	Nguyễn Nam Khánh	26/08/2006	3.46	Xuất sắc
371.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021878	Nguyễn Đắc Mạnh	23/02/2006	3.56	Xuất sắc
372.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021984	Vũ Văn Tiến	09/05/2006	3.32	Xuất sắc
373.	QH-2024-I/CQ-E-EC7	24021751	Nguyễn Đức Dũng	01/01/2006	3.41	Tốt
374.	QH-2024-I/CQ-E-EC7	24021703	Đặng Tiểu Chân	05/09/2006	3.33	Tốt
375.	QH-2024-I/CQ-E-EC7	24021783	Nguyễn Đức Hải	04/06/2006	3.30	Xuất sắc
376.	QH-2024-I/CQ-E-EC8	24021968	Võ Thế Thắng	06/10/2006	3.42	Tốt
377.	QH-2024-I/CQ-E-EC8	24021888	Nguyễn Gia Minh	11/09/2006	3.29	Tốt
378.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020901	Mai Anh Đức	16/08/2003	3.81	Tốt
379.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020433	Trần Trung Hiếu	23/01/2003	3.70	Tốt
380.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020453	Lưu Thái Sơn	25/10/2003	3.70	Tốt
381.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020918	Nguyễn Trần Việt Hưng	09/05/2003	3.68	Tốt
382.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020944	Lê Đức Toàn	24/06/2003	3.68	Tốt
383.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020916	Trương Quang Huy	02/06/2003	3.66	Tốt
384.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020951	Đỗ Quốc Việt	08/11/2003	3.66	Tốt
385.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020936	Bùi Bá Quyền	04/07/2003	3.58	Tốt
386.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020134	Lê Xuân Dân	19/03/2003	3.54	Tốt
387.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020440	Mai Quang Huy	09/04/2003	3.54	Tốt
388.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21021663	Hoàng Quang Huy	07/06/2002	3.53	Tốt
389.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020456	Nguyễn Đức Thành	31/12/2003	3.52	Tốt
390.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020903	Nguyễn Đình Đức	28/12/2003	3.50	Xuất sắc
391.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020454	Nguyễn Viết Tài	05/08/2003	3.46	Tốt
392.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020040	Nguyễn Hoài Nam	08/04/2003	3.44	Tốt
393.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020932	Lê Hoàng Ngọc	22/05/2003	3.36	Xuất sắc
394.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022155	Phạm Văn Phan	06/07/2004	3.59	Xuất sắc
395.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022165	Nguyễn Hoàng Nam	30/01/2004	3.58	Xuất sắc
396.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022184	Nguyễn Thùy Linh	28/01/2004	3.54	Xuất sắc
397.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022143	Trần Duy Khánh	06/03/2004	3.53	Xuất sắc
398.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022211	Đào Đình Hưng	14/05/2004	3.53	Xuất sắc
399.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022117	Nguyễn Phong Tấn	25/05/2004	3.51	Xuất sắc
400.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022164	Lê Quốc Việt	09/02/2004	3.46	Xuất sắc
401.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022101	Trần Xuân Lộc	19/02/2004	3.34	Xuất sắc
402.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022176	Cao Lê Phụng	27/02/2004	3.34	Xuất sắc
403.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022107	Vũ Minh Hoàng Tùng	14/09/2004	3.59	Tốt
404.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022148	Nguyễn Quang Duy	16/04/2004	3.57	Xuất sắc
405.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022177	Lê Hoàng Trung	28/09/2004	3.51	Xuất sắc
406.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022175	Nguyễn Quốc Toàn	09/09/2004	3.46	Xuất sắc
407.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022161	Nguyễn Trọng Nam	07/11/2004	3.44	Xuất sắc
408.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022174	Phạm Gia Khánh	27/11/2004	3.31	Xuất sắc
409.	QH-2022-I/CQ-E-CE2	22022103	Ngô Đức Hiếu	23/04/2004	3.28	Tốt
410.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020867	Trịnh Quang Sáng	08/12/2005	3.73	Tốt
411.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020895	Nguyễn Công Trường	25/09/2005	3.55	Xuất sắc
412.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020841	Nguyễn Đức Minh	09/07/2005	3.52	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
413.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020791	Nguyễn Đức Duân	17/06/2005	3.51	Xuất sắc
414.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020797	Phan Đăng Dương	28/04/2005	3.51	Xuất sắc
415.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020855	Nguyễn Thế Phong	03/05/2005	3.51	Xuất sắc
416.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020881	Phạm Ngọc Tùng	06/02/2005	3.50	Xuất sắc
417.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020789	Trần Minh Chiến	11/01/2005	3.47	Xuất sắc
418.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020857	Trần Minh Phúc	26/06/2005	3.47	Xuất sắc
419.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020871	Phùng Khắc Tâm	21/08/2005	3.47	Xuất sắc
420.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020787	Nguyễn Thị Phương Chi	07/03/2005	3.44	Xuất sắc
421.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020785	Nguyễn Thanh Bình	29/10/2005	3.42	Xuất sắc
422.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020845	Hoàng Nhật Nam	21/09/2005	3.41	Xuất sắc
423.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020825	Phạm Dương Khanh	08/02/2005	3.36	Xuất sắc
424.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020893	Nguyễn Minh Trọng	17/08/2005	3.35	Xuất sắc
425.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020861	Phùng Văn Quang	17/07/2005	3.34	Xuất sắc
426.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020884	Nguyễn Hải Thanh	04/03/2005	3.57	Xuất sắc
427.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020790	Nguyễn Văn Dân	10/10/2005	3.55	Xuất sắc
428.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020808	Nguyễn Đình Hiếu	04/12/2005	3.54	Xuất sắc
429.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020860	Nguyễn Minh Quang	08/12/2005	3.50	Xuất sắc
430.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020834	Đình Thành Long	06/10/2005	3.49	Xuất sắc
431.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020840	Tạ Đức Mạnh	03/01/2005	3.49	Xuất sắc
432.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020896	Lương Hữu Việt	03/04/2005	3.49	Xuất sắc
433.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020810	Phạm Đức Hiếu	15/10/2005	3.46	Xuất sắc
434.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020816	Trần Huy Hoàng	22/10/2005	3.42	Xuất sắc
435.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020848	Phan Đình Phương Nam	24/04/2005	3.41	Xuất sắc
436.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020862	Bùi Đức Quân	16/05/2005	3.39	Xuất sắc
437.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020856	Vũ Hải Phong	22/11/2005	3.37	Tốt
438.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020858	Hà Thu Phương	26/11/2005	3.37	Xuất sắc
439.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020870	Phan Thành Tài	31/10/2005	3.34	Tốt
440.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020866	Lê Minh Quyền	29/05/2005	3.29	Tốt
441.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020459	Vương Xuân Dũng	09/12/2006	3.57	Xuất sắc
442.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020691	Đình Hoàng Việt	25/06/2006	3.57	Xuất sắc
443.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020627	Trần Thị Quyên	21/11/2005	3.38	Xuất sắc
444.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020635	Hoàng Anh Tài	17/04/2006	3.36	Xuất sắc
445.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020588	Vũ Thành Nam	23/07/2006	3.49	Xuất sắc
446.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020532	Phạm Quang Huy	25/10/2006	3.47	Tốt
447.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020572	Nguyễn Đức Minh	27/07/2006	3.37	Tốt
448.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020468	Lê Bá Duy	17/07/2006	3.33	Tốt
449.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020444	Hồ Minh Đức	19/02/2006	3.29	Tốt
450.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020580	Trần Ngọc Minh	03/09/2006	3.29	Tốt
451.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020644	Nguyễn Huy Thái	15/09/2006	3.21	Tốt
452.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020693	Lê Quang Vinh	30/11/2006	3.59	Xuất sắc
453.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020629	Nguyễn Kim Sơn	11/02/2006	3.58	Xuất sắc
454.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020637	Đoàn Minh Tâm	24/03/2006	3.56	Xuất sắc
455.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020421	Đàm Anh Cường	09/09/2006	3.51	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
456.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020661	Vũ Nguyên Thức	12/12/2006	3.26	Tốt
457.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020461	Nguyễn Đức Dương	05/01/2006	3.24	Tốt
458.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020493	Bùi Đình Hiếu	19/09/2006	3.24	Tốt
459.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020477	Trần Thành Duy	02/11/2006	3.21	Xuất sắc
460.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020614	Hà Anh Quân	18/05/2006	3.51	Xuất sắc
461.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020694	Nguyễn Quang Vinh	08/07/2006	3.51	Xuất sắc
462.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020462	Nguyễn Đức Dương	05/02/2006	3.48	Xuất sắc
463.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020590	Trịnh Xuân Ngọc	11/03/2006	3.47	Tốt
464.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020558	Đặng Thành Long	20/07/2006	3.28	Tốt
465.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020518	Đỗ Việt Hùng	26/10/2006	3.28	Xuất sắc
466.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020647	Nguyễn Ngọc Thắng	01/11/2006	3.52	Xuất sắc
467.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020511	Nguyễn Tuấn Hoàng	07/05/2006	3.40	Xuất sắc
468.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020559	Hoàng Công Bảo Long	04/01/2006	3.24	Tốt
469.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020487	Mai Quang Hải	30/10/2006	3.24	Xuất sắc
470.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020696	Nguyễn Anh Vũ	22/06/2006	3.59	Xuất sắc
471.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020424	Lê Mạnh Cường	02/07/2006	3.49	Tốt
472.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020656	Đoàn Minh Thu	10/05/2006	3.42	Xuất sắc
473.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020600	Đỗ Đình Phong	13/01/2006	3.40	Xuất sắc
474.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020576	Nguyễn Văn Minh	18/07/2006	3.32	Tốt
475.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020536	Cao Quốc Khánh	15/12/2006	3.29	Tốt
476.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020609	Nguyễn Hồ Phúc	04/10/2006	3.56	Tốt
477.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020505	Nguyễn Văn Hiếu	19/05/2006	3.54	Xuất sắc
478.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020529	Đặng Quang Huy	12/12/2006	3.53	Xuất sắc
479.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020553	Lê Bá Liêm	28/02/2006	3.48	Xuất sắc
480.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020466	Vương Chí Dương	05/08/2006	3.53	Xuất sắc
481.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020546	Ngô Tuấn Kiệt	29/08/2006	3.43	Xuất sắc
482.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020458	Trần Anh Dũng	13/05/2006	3.34	Tốt
483.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020642	Nguyễn Ngọc Thạch	21/07/2006	3.34	Tốt
484.	QH-2021-I/CQ-E-RE	21020928	Vũ Văn Lộc	10/06/2003	3.71	Tốt
485.	QH-2021-I/CQ-E-RE	21020138	Đào Ngọc Đức	20/08/2003	3.48	Xuất sắc
486.	QH-2021-I/CQ-E-RE	21020564	Nguyễn Minh Quang	04/04/2003	3.44	Xuất sắc
487.	QH-2021-I/CQ-E-RE	21020562	Nguyễn Hồ Khánh	08/10/2003	3.31	Xuất sắc
488.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027500	Tô Vũ Khôi Nguyên	26/09/2004	3.46	Xuất sắc
489.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027532	Phạm Trung Anh	03/10/2004	3.40	Xuất sắc
490.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020719	Đỗ Việt Anh	05/12/2000	3.46	Xuất sắc
491.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020766	Nguyễn Văn Tổng	19/05/2005	3.39	Xuất sắc
492.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020760	Nguyễn Trọng Quân	29/06/2005	3.35	Xuất sắc
493.	QH-2024-I/CQ-E-RE1	24022921	Tường Thanh Tú	22/05/2006	3.50	Xuất sắc
494.	QH-2024-I/CQ-E-RE1	24022905	Nguyễn Bá Quân	07/08/2006	3.48	Xuất sắc
495.	QH-2024-I/CQ-E-RE2	24022854	Nguyễn Tiến Đạt	19/12/2006	3.41	Tốt
496.	QH-2024-I/CQ-E-RE2	24022880	Hà Đức Khôi	27/08/2006	3.28	Xuất sắc
Khoa Cơ học kỹ thuật & Tự động hóa						
497.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026100	Bùi Văn Dương	07/05/2004	3.54	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
498.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026186	Nguyễn Quý Dũng	25/05/2004	3.54	Xuất sắc
499.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026205	Vũ Khôi Nguyên	29/09/2004	3.54	Xuất sắc
500.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026107	Nguyễn Đức Minh	12/07/2004	3.49	Xuất sắc
501.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026102	Nguyễn Huy Anh	27/01/2004	3.47	Xuất sắc
502.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026103	Phạm Tiến Mạnh	07/11/2004	3.47	Xuất sắc
503.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026106	Nguyễn Văn Hiệp	24/09/2004	3.46	Xuất sắc
504.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026170	Nguyễn Trọng Hiệp	11/12/2004	3.45	Xuất sắc
505.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026181	Nguyễn Đình Vinh	19/06/2003	3.44	Xuất sắc
506.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026137	Vũ Mạnh Thắng	29/03/2004	3.38	Xuất sắc
507.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026118	Hà Ngọc Hải	21/11/2004	3.35	Xuất sắc
508.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026152	Phan Quý Duy	19/01/2004	3.32	Tốt
509.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026157	Nguyễn Khả Anh Sơn	11/01/2004	3.32	Tốt
510.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026120	Ngô Đức Thành	05/06/2004	3.24	Tốt
511.	QH-2023-I/CQ-M-MT2	23021221	Nguyễn Quang Bình	08/10/2005	3.47	Xuất sắc
512.	QH-2023-I/CQ-M-MT2	23021223	Nguyễn Tá Cường	22/07/2005	3.30	Tốt
513.	QH-2024-I/CQ-M-MT3	24021061	Nguyễn Khắc Thuận An	03/07/2006	3.42	Tốt
514.	QH-2024-I/CQ-M-MT3	24021197	Nguyễn Ngọc Sơn	27/01/2006	3.37	Xuất sắc
515.	QH-2024-I/CQ-M-MT4	24021218	Tạ Tuấn Tùng	18/01/2006	3.58	Tốt
516.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021115	Đào Anh Quân	13/02/2003	3.86	Tốt
517.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21020720	Nguyễn Mạnh Chính	18/11/2003	3.82	Tốt
518.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021082	Nguyễn Minh Đức	07/06/2003	3.69	Tốt
519.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021086	Phạm Minh Hiền	28/02/2003	3.69	Tốt
520.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021092	Nguyễn Xuân Minh Hoàng	31/07/2003	3.69	Tốt
521.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021093	Đào Phi Hùng	11/04/2003	3.64	Tốt
522.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021108	Đỗ Như Nghiệp	16/11/2003	3.64	Tốt
523.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021117	Trần Hồng Quân	02/01/2003	3.59	Xuất sắc
524.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021101	Nguyễn Tùng Lâm	25/11/2003	3.56	Xuất sắc
525.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021123	Lê Đức Thành	15/08/2003	3.55	Tốt
526.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021111	Phạm Bá Phong	02/09/2003	3.54	Tốt
527.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021068	Bùi Đình An	20/01/2003	3.53	Tốt
528.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021106	Vũ Đức Mạnh	01/10/2003	3.53	Tốt
529.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021080	Vũ Thành Đạt	15/03/2003	3.51	Tốt
530.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021109	Trần Văn Ngọc	24/08/2003	3.51	Xuất sắc
531.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021132	Phạm Đình Trung	05/02/2003	3.48	Xuất sắc
532.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021141	Lê Thế Việt	14/02/2003	3.46	Tốt
533.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024173	Nguyễn Văn Hoàng	17/07/2004	3.52	Xuất sắc
534.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024181	Đỗ Hoàng Hiệp	10/07/2004	3.43	Xuất sắc
535.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23020984	Nguyễn Trường An	15/05/2005	3.81	Tốt
536.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021022	Phạm Đình Khánh	04/10/2005	3.60	Tốt
537.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021035	Nguyễn Đình Phước	22/08/2005	3.58	Xuất sắc
538.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23020985	Bùi Thế Anh	03/02/2005	3.51	Xuất sắc
539.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021009	Bạch Văn Hiếu	08/09/2005	3.48	Xuất sắc
540.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021049	Chu Quốc Trung	30/07/2005	3.42	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
541.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23020982	Hồ Sỹ An	15/08/2005	3.40	Tốt
542.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23020994	Nguyễn Văn Bằng	30/08/2005	3.40	Tốt
543.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021021	Trần Trung Kiên	20/10/2005	3.38	Tốt
544.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021034	Nguyễn Hoàng Phúc	12/02/2005	3.35	Xuất sắc
545.	QH-2024-I/CQ-M-EM1	24020894	Lê Thanh Sơn	21/05/2006	3.50	Xuất sắc
546.	QH-2024-I/CQ-M-EM1	24020886	Phạm Văn Nam	17/02/2006	3.27	Xuất sắc
547.	QH-2024-I/CQ-M-EM1	24020884	Trần Minh Mười	20/10/2006	3.26	Tốt
548.	QH-2024-I/CQ-M-EM2	24020837	Vũ Thế Anh	22/09/2006	3.47	Xuất sắc
549.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020501	Lại Văn Thắng	13/02/2003	3.84	Tốt
550.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020884	Vương Thanh Tùng	11/07/2003	3.67	Tốt
551.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020875	Vũ Đức Thành	23/10/2003	3.65	Tốt
552.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020866	Vi Văn Hòa	21/07/2003	3.59	Xuất sắc
553.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020862	Cao Tiến Dũng	05/02/2003	3.57	Tốt
554.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020485	Vương Tiến Dũng	04/10/2003	3.50	Xuất sắc
555.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020880	Hà Diệu Trúc	08/08/2003	3.50	Xuất sắc
556.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020878	Phùng Văn Tĩnh	24/06/2003	3.44	Tốt
557.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020487	Phạm Minh Đức	02/05/2003	3.43	Xuất sắc
558.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020871	Nguyễn Vũ Quang	08/11/2003	3.43	Xuất sắc
559.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020714	Nguyễn Văn Hào	05/03/2003	3.35	Xuất sắc
560.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020881	Vũ Xuân Trường	28/08/2001	3.23	Tốt
561.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021572	Nguyễn Hữu Công	06/09/2004	3.59	Xuất sắc
562.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021503	Lê Công Việt Anh	15/12/2004	3.58	Xuất sắc
563.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021515	Nguyễn Đình Phong	29/07/2004	3.58	Xuất sắc
564.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021531	Trần Chí Trường	26/02/2004	3.58	Xuất sắc
565.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021504	Nguyễn Bình Minh	03/10/2004	3.55	Xuất sắc
566.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021516	Đỗ Văn Nghĩa	25/06/2004	3.54	Xuất sắc
567.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021576	Lê Văn Chiến	23/06/2004	3.50	Xuất sắc
568.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021552	Trần Minh Quang	18/08/2004	3.49	Tốt
569.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021579	Trần Khoa An	02/09/2004	3.47	Xuất sắc
570.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021580	Bạch Hải Lộc	01/10/2004	3.46	Xuất sắc
571.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021553	Phạm Khánh Duy	19/07/2004	3.44	Tốt
572.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021565	Trương Xuân Du	01/06/2004	3.44	Xuất sắc
573.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021569	Vương Hoàng Chiến	03/12/2004	3.43	Xuất sắc
574.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021513	Nguyễn Đức Hoàng Việt	04/07/2004	3.40	Tốt
575.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021573	Nguyễn Phùng Việt Anh	19/03/2004	3.39	Xuất sắc
576.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021585	Bùi Trọng Bảo Long	07/03/2004	3.36	Tốt
577.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021537	Phạm Hoàng Long	07/12/2004	3.35	Xuất sắc
578.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021534	Nguyễn Việt Anh	26/11/2004	3.34	Xuất sắc
579.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021557	Quách Đức Mạnh	10/11/2004	3.34	Xuất sắc
580.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021512	Nguyễn Mạnh Kiên	24/08/2004	3.33	Xuất sắc
581.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021589	Nguyễn Hưng Nguyên	11/07/2004	3.33	Xuất sắc
582.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021583	Vũ Trung Hiếu	12/01/2004	3.32	Tốt
583.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021535	Nguyễn Bá Năng	02/06/2004	3.32	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
584.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021508	Bùi Tuấn Hưng	26/08/2004	3.29	Xuất sắc
585.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021536	Trần Đức Mạnh	10/10/2004	3.29	Xuất sắc
586.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021574	Nguyễn Như Tâm	13/10/2004	3.27	Tốt
587.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021501	Phạm Quốc Công	20/09/2004	3.26	Xuất sắc
588.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021539	Nguyễn Đình Hiếu	09/10/2004	3.25	Tốt
589.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021532	Triệu Quang Đông	02/05/2004	3.25	Xuất sắc
590.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021528	Nguyễn Đỗ Quốc Bảo	30/09/2004	3.23	Tốt
591.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020246	Nguyễn Thế Bằng	12/06/2005	3.58	Xuất sắc
592.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020274	La Văn Hoàng	21/02/2005	3.56	Xuất sắc
593.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020289	Nguyễn Duy Mạnh	30/06/2005	3.56	Xuất sắc
594.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020320	Nguyễn Anh Vũ	26/04/2005	3.52	Xuất sắc
595.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020237	Nguyễn Trường An	09/01/2005	3.51	Xuất sắc
596.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020284	Nguyễn Đăng Lân	26/07/2005	3.48	Tốt
597.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020245	Nguyễn Xuân Bảo	21/01/2005	3.44	Xuất sắc
598.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020322	Nguyễn Hoàng Vũ	07/11/2005	3.39	Xuất sắc
599.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020276	Hoàng Văn Học	30/11/2005	3.38	Xuất sắc
600.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020278	Nguyễn Quang Huy	20/04/2005	3.37	Xuất sắc
601.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020244	Nguyễn Đình Gia Bảo	20/01/2005	3.34	Tốt
602.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020301	Nguyễn Đoàn Thuận Phong	14/01/2005	3.30	Xuất sắc
603.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020295	Nguyễn Thành Nam	20/07/2005	3.25	Xuất sắc
604.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020281	Trần Trung Kiên	17/08/2005	3.22	Tốt
605.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022095	Trần Đình Đạt	18/03/2006	3.70	Tốt
606.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022163	Nguyễn Thị Ngọc Mai	28/10/2006	3.47	Xuất sắc
607.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022119	Nguyễn Hoàng Hiệp	12/02/2006	3.41	Xuất sắc
608.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24023101	Nguyễn Đức Anh Tuấn	04/12/2006	3.36	Xuất sắc
609.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022179	Phan Trường Nam	31/07/2006	3.33	Xuất sắc
610.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022084	Vũ Duy Bắc	10/09/2006	3.52	Xuất sắc
611.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022208	Kim Hà Thu	26/03/2006	3.43	Xuất sắc
612.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022140	Vũ Lưu Hương	21/04/2006	3.39	Xuất sắc
613.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022200	Nguyễn Tự Quyết	18/05/2006	3.30	Xuất sắc
614.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022148	Lê Đăng Khải	03/08/2006	3.28	Tốt
615.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022192	Vũ Hồng Phúc	28/05/2006	3.28	Tốt
616.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022188	Đinh Hữu Ninh	28/06/2006	3.20	Xuất sắc
617.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022229	Võ Anh Tuấn	04/02/2006	3.50	Xuất sắc
618.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022213	Mai Xuân Thủy	21/12/2006	3.47	Xuất sắc
619.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022105	Nguyễn Quang Dũng	16/01/2006	3.39	Xuất sắc
620.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022109	Mai Thế Dương	30/05/2006	3.31	Tốt
621.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022145	Phí Trung Huy	14/03/2006	3.23	Xuất sắc
622.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022201	Lô Thị Diệu Sơn	05/11/2006	3.23	Xuất sắc
623.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022193	Lãnh Hữu Phước	15/03/2006	3.22	Tốt
624.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022238	Nghiêm Quốc Việt	23/05/2006	3.54	Xuất sắc
625.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022134	Đào Mạnh Hùng	26/07/2006	3.53	Xuất sắc
626.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022122	Nguyễn Đình Hiếu	10/04/2006	3.52	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
627.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022206	Vũ Xuân Thắng	16/07/2006	3.30	Tốt
628.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022210	Nguyễn Đức Thuận	19/02/2006	3.22	Tốt
Khoa Vật lý kỹ thuật & Công nghệ Nanô						
629.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21020980	Nguyễn Cảnh Hà	06/05/2003	3.67	Tốt
630.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021050	Đoàn Đức Trung	24/02/2003	3.67	Tốt
631.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021028	Mai Tiến Sỹ	29/01/2003	3.57	Xuất sắc
632.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021029	Nguyễn Văn Sỹ	11/08/2003	3.55	Tốt
633.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021031	Nguyễn Minh Thái	21/05/2003	3.55	Xuất sắc
634.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021060	Vũ Bá Văn	17/03/2003	3.55	Xuất sắc
635.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021014	Bùi Thanh Phong	30/01/2003	3.49	Xuất sắc
636.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21020986	Phạm Thanh Hoan	19/01/2003	3.46	Tốt
637.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21020999	Hoàng Bảo Long	16/11/2002	3.39	Tốt
638.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021058	Nguyễn Xuân Tùng	05/12/2003	3.38	Xuất sắc
639.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021026	Phạm Trọng Sáng	27/07/2003	3.26	Tốt
640.	QH-2022-I/CQ-P-EE	22023505	Phạm Tiến Đạt	03/03/2004	3.54	Tốt
641.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020468	Trần Khánh Hoàng	30/10/2005	3.21	Tốt
642.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020457	Ngô Xuân Đàm	01/01/2005	3.25	Xuất sắc
643.	QH-2024-I/CQ-P-EE2	24022536	Nguyễn Phi Hùng	26/01/2006	3.37	Xuất sắc
644.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023115	Đinh Hoài Nam	03/07/2004	3.58	Xuất sắc
645.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023101	Nguyễn Doãn Thân	31/01/2004	3.54	Xuất sắc
646.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023152	Vũ Văn Ngọc	24/12/2004	3.51	Xuất sắc
647.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023166	Nguyễn Đăng Sỹ	04/12/2004	3.49	Tốt
648.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023102	Hoàng Bùi Huy	22/03/2004	3.47	Xuất sắc
649.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023120	Nguyễn Văn Tiến	08/06/2004	3.46	Xuất sắc
650.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023177	Hoàng Như Phương	15/06/2004	3.46	Xuất sắc
651.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023119	Đỗ Tiến Mạnh	11/02/2004	3.44	Xuất sắc
652.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023126	Đỗ Chung Chiến	26/01/2004	3.41	Xuất sắc
653.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023172	Nguyễn Đức Duy	15/04/2004	3.41	Xuất sắc
654.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023104	Nguyễn Nhật Minh	12/05/2004	3.39	Xuất sắc
655.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023144	Trần Đức Trung	02/01/2004	3.38	Xuất sắc
656.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023187	Trương Tiến Quốc	20/12/2004	3.37	Xuất sắc
657.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023107	Đinh Đức Duy	17/09/2004	3.34	Xuất sắc
658.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023112	Nguyễn Ngọc Huyền	15/12/2004	3.31	Xuất sắc
659.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020921	Dương Văn Đạt	14/06/2005	3.57	Xuất sắc
660.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020914	Lê Doãn Dũng	22/06/2005	3.52	Xuất sắc
661.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020899	Bùi Đức Anh	19/01/2005	3.47	Xuất sắc
662.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020947	Nguyễn Thanh Lâm	06/04/2005	3.37	Xuất sắc
663.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020970	Dương Văn Tuấn	14/06/2005	3.37	Xuất sắc
664.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020901	Phạm Tuấn Anh	10/07/2005	3.27	Xuất sắc
665.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020768	Phạm Thị Linh	09/10/2006	3.50	Xuất sắc
666.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020714	Hoàng Hải Đăng	19/12/2006	3.34	Xuất sắc
667.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020726	Đỗ Lam Dung	28/08/2006	3.23	Xuất sắc
668.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020747	Nguyễn Duy Hoàng	08/05/2006	3.20	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
669.	QH-2024-I/CQ-P-EP2	24020799	Trần Anh Sơn	15/07/2006	3.65	Tốt
670.	QH-2024-I/CQ-P-EP2	24020745	Đào Duy Hoàng	21/06/2006	3.46	Xuất sắc
671.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020824	Nguyễn Phương Uyên	25/08/2006	3.49	Xuất sắc
672.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020812	Trịnh Xuân Trường	11/11/2006	3.44	Xuất sắc
673.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020719	Nguyễn Duy Đạt	14/09/2006	3.43	Xuất sắc
Khoa Công nghệ Xây dựng – Giao thông						
674.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021224	Nguyễn Hoàng Phúc	04/08/2003	3.51	Tốt
675.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021244	Nguyễn Ngọc Toàn	01/10/2003	3.49	Xuất sắc
676.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021156	Nguyễn Minh Chiến	12/10/2003	3.46	Xuất sắc
677.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021194	Nguyễn Anh Huy	11/08/2002	3.42	Tốt
678.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021218	Phùng Xuân Nghĩa	16/12/2003	3.34	Tốt
679.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021212	Đặng Đức Minh	26/01/2003	3.32	Xuất sắc
680.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021243	Lê Khánh Toàn	18/08/2003	3.60	Tốt
681.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021225	Nguyễn Văn Phúc	03/02/2003	3.59	Tốt
682.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021199	Nguyễn Xuân Hưng	03/06/2003	3.57	Xuất sắc
683.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021211	Đào Trần Minh	17/02/2003	3.56	Tốt
684.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021255	Hoàng Phi Vũ	20/05/2003	3.48	Tốt
685.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021209	Hoàng Đức Mạnh	23/10/2003	3.45	Xuất sắc
686.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021213	Trịnh Quang Minh	19/08/2003	3.40	Tốt
687.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021207	Trương Hải Long	21/11/2002	3.38	Xuất sắc
688.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021257	Vàng A Vứ	17/10/2002	3.38	Tốt
689.	QH-2021-I/CQ-C-CE2	21021161	Triệu Quốc Cường	02/09/2003	3.24	Tốt
690.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025107	Phùng Mạnh Công	05/01/2004	3.62	Tốt
691.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025149	Lê Quý Dương	29/04/2004	3.59	Xuất sắc
692.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025163	Phạm Quang Vinh	25/10/2004	3.51	Xuất sắc
693.	QH-2023-I/CQ-C-CE1	23021182	Ngô Minh Toàn	18/03/2005	3.56	Xuất sắc
694.	QH-2023-I/CQ-C-CE2	23021177	Nguyễn Minh Tâm	05/08/2005	3.47	Tốt
695.	QH-2023-I/CQ-C-CE2	23021198	Nguyễn Đắc Thực	05/01/2005	3.37	Tốt
696.	QH-2024-I/CQ-C-CE3	24020973	Nguyễn Việt Hoàng	31/05/2006	3.34	Xuất sắc
697.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022969	Trần Thị Dung	18/10/2006	3.41	Xuất sắc
698.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24023009	Trần Quang Khải	20/06/2006	3.34	Xuất sắc
699.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022977	Hoàng Đức Duy	21/08/2006	3.28	Xuất sắc
700.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022965	Đào Xuân Đức	05/10/2006	3.27	Xuất sắc
701.	QH-2024-I/CQ-C-ID2	24023054	Lại Thị Minh Phương	05/10/2006	3.42	Xuất sắc
702.	QH-2024-I/CQ-C-ID2	24023098	Đoàn Đình Vượng	02/01/2006	3.21	Tốt
703.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24023079	Trần Thùy Trang	25/09/2006	3.56	Tốt
704.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24022983	Tạ Bảo Hân	13/08/2006	3.52	Xuất sắc
705.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24023059	Trịnh Hồng Quân	27/03/2006	3.48	Xuất sắc
706.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24023031	Nguyễn Văn Mạnh	24/08/2006	3.21	Tốt
707.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24023020	Nguyễn Nhật Linh	28/08/2006	3.52	Xuất sắc
708.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24023076	Nguyễn Đăng Bảo Trân	10/01/2006	3.50	Xuất sắc
709.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24022952	Vũ Nhật Công	12/09/2006	3.28	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
Khoa Công nghệ Nông nghiệp						
710.	QH-2021-I/CQ-G-AT	21020858	Đỗ Đình Trường	14/08/2003	3.47	Xuất sắc
711.	QH-2021-I/CQ-G-AT	21020852	Trần Đức Thắng	08/02/2003	3.35	Tốt
712.	QH-2021-I/CQ-G-AT	21020802	Trần Hoàng Anh	10/03/2002	3.27	Tốt
713.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020121	Lê Thị Khánh Huyền	27/06/2004	3.59	Xuất sắc
714.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020137	Nguyễn Thị Huyền	31/01/2004	3.56	Xuất sắc
715.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020102	Nguyễn Đan Trường	03/10/2004	3.52	Xuất sắc
716.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020117	Phạm Thị Thu Hoài	29/02/2004	3.47	Tốt
717.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020124	Đinh Thị Thùy Trang	17/04/2004	3.30	Xuất sắc
Viện Công nghệ Hàng không - Vũ trụ						
718.	QH-2021-I/CQ-S-AE	21021423	Đỗ Hải Long	23/02/2003	3.78	Tốt
719.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027142	Nguyễn Tiến Đạt	24/08/2004	3.53	Xuất sắc
720.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027154	Đỗ Nguyễn Nhật Quang	05/10/2004	3.49	Xuất sắc
721.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027158	Hồ Tiến Đạt	25/05/2004	3.49	Xuất sắc
722.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027180	Trần Mạnh Đức	30/09/2004	3.40	Xuất sắc
723.	QH-2023-I/CQ-S-AE	23021450	Trần Thu Thủy	18/11/2005	3.57	Xuất sắc
724.	QH-2024-I/CQ-S-AE1	24021285	Nguyễn Duy Khánh	29/01/2006	3.47	Xuất sắc
725.	QH-2024-I/CQ-S-AE2	24021232	Nguyễn Ngọc Nhật Anh	24/02/2006	3.41	Xuất sắc
726.	QH-2024-I/CQ-S-AE2	24021277	Hoàng Mạnh Hùng	27/01/2006	3.41	Xuất sắc
727.	QH-2024-I/CQ-S-AE3	24021242	Nguyễn Văn Chiến	28/05/2006	3.54	Xuất sắc
728.	QH-2024-I/CQ-S-AE3	24021323	Đặng Tất Thành	07/11/2006	3.35	Tốt
Viện Trí tuệ nhân tạo						
729.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022654	Triệu Vũ Hoàn	30/08/2004	3.82	Tốt
730.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022659	Dương Phương Hiếu	27/11/2004	3.67	Tốt
731.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022670	Cao Xuân Nguyên	29/01/2004	3.67	Tốt
732.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022646	Trần Hồng Đăng	28/03/2004	3.64	Tốt
733.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022584	Nguyễn Huy Hoàng	26/06/2004	3.63	Tốt
734.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022634	Phạm Chiến	19/03/2004	3.57	Xuất sắc
735.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022514	Vũ Đức Anh	03/09/2004	3.56	Xuất sắc
736.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022541	Nguyễn Tiến Trung	02/08/2004	3.56	Xuất sắc
737.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022608	Nguyễn Đức Tước	28/07/2004	3.55	Xuất sắc
738.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022562	Cao Tuấn Anh	30/03/2004	3.54	Xuất sắc
739.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022579	Nguyễn Bình Minh	04/11/2004	3.53	Xuất sắc
740.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022627	Lê Thành Đạt	31/08/2004	3.53	Xuất sắc
741.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022662	Hoàng Đình Hưng	04/11/2004	3.52	Tốt
742.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022651	Bàn Hoàng Sơn	17/09/2004	3.52	Xuất sắc
743.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022536	Trịnh Minh Hiếu	04/02/2004	3.50	Xuất sắc
744.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022553	Nguyễn Quốc Tuấn	25/10/2004	3.38	Xuất sắc
745.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022629	Hồ Cảnh Quyền	22/03/2003	3.36	Xuất sắc
746.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022556	Vũ Minh Khải	15/01/2004	3.66	Tốt
747.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022663	Hoàng Việt Tùng	12/10/2004	3.66	Tốt
748.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022669	Trần Phạm Hoàng	07/11/2004	3.62	Tốt

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
749.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022554	Nguyễn Gia Lộc	25/07/2004	3.59	Xuất sắc
750.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022566	Nguyễn Kim Hoàng Anh	16/04/2004	3.58	Tốt
751.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022542	Nguyễn Minh Hoàng	02/08/2004	3.56	Xuất sắc
752.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022635	Nguyễn Tông Quân	08/02/2004	3.56	Xuất sắc
753.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022628	Vũ Đình Quang Huy	01/02/2004	3.54	Xuất sắc
754.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022560	Phạm Khắc Tiệp	15/09/2004	3.52	Xuất sắc
755.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022594	Trần Tiên Nam	28/07/2004	3.49	Xuất sắc
756.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022529	Bùi Quang Vinh	21/07/2004	3.48	Xuất sắc
757.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022600	Nguyễn Hải Nam	23/08/2004	3.47	Tốt
758.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022603	Nguyễn Trọng Khánh	08/01/2004	3.44	Tốt
759.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022661	Nguyễn Đức Anh	15/10/2004	3.41	Tốt
760.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022620	Vũ Thành Đạt	14/12/2004	3.41	Xuất sắc
761.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022526	Nguyễn Trần Hải Ninh	23/11/2004	3.37	Tốt
762.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022580	Vũ Đình Thọ	02/02/2004	3.36	Tốt
763.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022564	Phạm Văn Trường	24/04/2004	3.33	Xuất sắc
764.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020333	Trịnh Tuấn Ngọc Bảo	30/11/2005	3.62	Tốt
765.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020411	Cao Minh Quang	01/11/2005	3.59	Xuất sắc
766.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020353	Tô Tiến Đạt	05/07/2005	3.57	Xuất sắc
767.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020427	Vũ Văn Tới	27/10/2004	3.57	Xuất sắc
768.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020415	Bùi Minh Quân	04/09/2005	3.50	Xuất sắc
769.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020403	Hoàng Ngọc Nam	14/04/2005	3.42	Xuất sắc
770.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020387	Trần Quốc Khánh	07/12/2005	3.41	Xuất sắc
771.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020329	Nguyễn Vũ Quang Anh	06/09/2005	3.34	Tốt
772.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020385	Nguyễn Gia Khánh	09/12/2005	3.29	Tốt
773.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020438	Trần Doãn Thắng	01/11/2005	3.58	Xuất sắc
774.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020416	Đàm Lê Minh Quân	23/12/2005	3.57	Xuất sắc
775.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020356	Bùi Hải Đăng	28/09/2005	3.55	Xuất sắc
776.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020392	Lưu Quang Linh	31/12/2005	3.46	Xuất sắc
777.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020354	Tôn Thành Đạt	09/05/2005	3.33	Tốt
778.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020380	Vũ Đức Huy	31/03/2005	3.25	Tốt
779.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020418	Phạm Quân	15/08/2005	3.23	Tốt
780.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022359	Hoàng Tuấn Khanh	14/09/2006	3.58	Xuất sắc
781.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022353	Đào Việt Huy	24/12/2006	3.53	Xuất sắc
782.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022347	Dương Việt Hưng	12/09/2006	3.46	Xuất sắc
783.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022473	Nguyễn Đức Trung	10/04/2006	3.35	Xuất sắc
784.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022354	Doanh Quang Huy	20/01/2006	3.55	Tốt
785.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022450	Tổng Quang Thái	12/04/2006	3.53	Tốt
786.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022288	Trần Tiến Đạt	02/01/2006	3.40	Xuất sắc
787.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022246	Nguyễn Bá An	23/06/2006	3.37	Xuất sắc
788.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022271	Lê Minh Chiến	14/05/2006	3.58	Xuất sắc
789.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022433	Lê Hoàng Quân	25/11/2006	3.56	Xuất sắc
790.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022319	Nguyễn Cảnh Hào	27/06/2006	3.55	Xuất sắc
791.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022427	Nguyễn Đình Phú	22/01/2006	3.53	Xuất sắc

TT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện
792.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022283	Nguyễn Quý Hải Đăng	24/04/2006	3.47	Xuất sắc
793.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022475	Nguyễn Văn Trung	06/04/2006	3.46	Xuất sắc
794.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022391	Nguyễn Đức Long	14/11/2006	3.42	Xuất sắc
795.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022385	Phạm Thị Khánh Linh	23/09/2006	3.41	Tốt
796.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022337	Lương Quang Hoàng	24/06/2006	3.40	Xuất sắc
797.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022415	Phạm Bá Nam	15/06/2006	3.37	Xuất sắc
798.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022373	Nguyễn Công Kiên	29/03/2006	3.36	Xuất sắc
799.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022361	Nguyễn Duy Khánh	18/06/2005	3.23	Tốt
800.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022349	Nguyễn Duy Hưng	09/07/2006	3.21	Tốt
801.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022301	Nguyễn Tiến Dũng	24/03/2006	3.21	Xuất sắc
802.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022338	Nguyễn Huy Hoàng	21/03/2006	3.64	Tốt
803.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022314	Trần Bùi Hà Giang	20/11/2006	3.59	Xuất sắc
804.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022272	Nguyễn Hoàng Công	23/03/2006	3.55	Xuất sắc
805.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022350	Phạm Thế Hưng	12/03/2006	3.52	Xuất sắc
806.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022392	Đặng Duy Mạnh	16/01/2006	3.49	Xuất sắc
807.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022476	Phạm Thành Trung	28/12/2006	3.48	Xuất sắc
808.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022380	Phạm Tùng Lâm	15/09/2006	3.45	Xuất sắc
809.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022260	Vũ Hải Anh	08/02/2005	3.42	Tốt
810.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022482	Nguyễn Anh Tuấn	21/11/2006	3.33	Xuất sắc
811.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022441	Lưu Uyên Sơn	31/08/2006	3.70	Tốt
812.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022339	Nguyễn Minh Hoàng	25/08/2006	3.58	Tốt
813.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022279	Vũ Việt Cường	03/12/2006	3.47	Tốt
814.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022489	Đào Văn Việt	24/07/2006	3.40	Xuất sắc
815.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022471	Trần Bình Trọng	03/02/2006	3.37	Tốt
816.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022315	Chu Việt Hà	12/04/2006	3.25	Tốt
817.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022381	Bùi Quang Lê	25/09/2006	3.24	Tốt
818.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022418	Vũ Tuấn Nghĩa	20/02/2006	3.48	Xuất sắc
819.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022400	Dương Đức Minh	26/03/2006	3.35	Xuất sắc
820.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022256	Nguyễn Thị Lan Anh	21/04/2006	3.28	Xuất sắc

3. Sinh viên “Có nhiều đóng góp cho công tác tập thể” (370 sinh viên)

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
Khoa Công nghệ Thông tin							
1.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021148	Trần Đức Lương	12/10/2004	3.95	Xuất sắc	Lớp phó; Ủy viên BCH chi đoàn
2.	QH-2022-I/CQ-I-IT1	22021104	Trần Tuấn Bình	06/12/2004	3.88	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
3.	QH-2022-I/CQ-I-IT15	22021121	Nguyễn Đăng Quân	11/05/2004	3.98	Xuất sắc	Lớp trưởng
4.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021119	Mẫn Thị Bích Phương	31/10/2004	3.96	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
5.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021158	Nguyễn Khánh Linh	02/11/2004	3.90	Xuất sắc	Chi hội trưởng
6.	QH-2022-I/CQ-I-IT2	22021135	Nguyễn Thị Hoài Thu	03/09/2004	3.80	Xuất sắc	Lớp phó
7.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026523	Đặng Tiến Dũng	12/01/2004	3.98	Xuất sắc	Chi hội trưởng
8.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026502	Nguyễn Khánh Huyền	16/10/2004	3.85	Xuất sắc	Chi hội phó
9.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026503	Thân Việt Anh	10/07/2004	3.69	Xuất sắc	Lớp phó
10.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026531	Lê Trọng Khánh	26/11/2004	3.62	Xuất sắc	Lớp trưởng
11.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026551	Đỗ Hữu Hoàng Tùng	08/10/2004	3.55	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
12.	QH-2022-I/CQ-I-IT20	22026513	Trần Trung Hiếu	20/06/2004	3.17	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
13.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020082	Nguyễn Quốc Huy	19/02/2005	3.84	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
14.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020022	Đào Năng Dịu	28/10/2005	3.81	Xuất sắc	Lớp phó
15.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020010	Phạm Tuấn Anh	12/07/2005	3.68	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
16.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020127	Dương Khôi Nguyên	28/02/2005	3.45	Xuất sắc	Chi hội phó
17.	QH-2023-I/CQ-I-IT1	23020175	Lương Thành Vinh	07/04/2005	3.21	Xuất sắc	Lớp phó
18.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020140	Lương Duy Quân	07/02/2005	3.90	Xuất sắc	Lớp trưởng
19.	QH-2023-I/CQ-I-IT2	23020170	Nguyễn Hoàng Việt	16/10/2005	3.80	Xuất sắc	Lớp phó
20.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020706	Bùi Trung Thanh	31/01/2005	3.75	Xuất sắc	Lớp phó
21.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020707	Nguyễn Văn Thắng	05/10/2005	3.53	Xuất sắc	Chi hội trưởng
22.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020688	Nguyễn Trung Nghĩa	27/03/2005	3.47	Xuất sắc	Lớp trưởng
23.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020696	Chu Anh Quốc	24/10/2005	3.45	Xuất sắc	Lớp phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
24.	QH-2023-I/CQ-I-IT20	23020690	Lê Thị Thế Ngọc	26/02/2005	3.08	Xuất sắc	Ủy viên BCH Đoàn trường; Chi hội phó
25.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020168	Trần Thị Thanh Vân	23/05/2005	3.88	Xuất sắc	Lớp phó
26.	QH-2023-I/CQ-I-IT3	23020057	Nguyễn Thanh Hải	10/07/2005	3.76	Xuất sắc	Chi hội trưởng
27.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020370	Phan Thị Hà Vy	12/11/2006	3.87	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
28.	QH-2024-I/CQ-I-IT1	24020208	Nguyễn Hữu Hải Long	14/11/2006	3.32	Xuất sắc	Lớp trưởng, Bí thư chi đoàn
29.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020227	Đặng Ngọc Minh	17/02/2006	3.82	Xuất sắc	Lớp trưởng
30.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020344	Lê Đình Tuấn	10/08/2006	3.76	Xuất sắc	Chi hội phó; Liên chi hội phó
31.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020308	Vương Đình Thắng	07/01/2006	3.49	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
32.	QH-2024-I/CQ-I-IT2	24020002	Lê Viết An	18/07/2006	3.35	Xuất sắc	Lớp phó; Ủy viên BCH chi đoàn
33.	QH-2024-I/CQ-I-IT4	24020058	Nguyễn Hữu Danh	06/10/2006	3.12	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
34.	QH-2024-I/CQ-I-IT5	24020284	Nguyễn Minh Quân	24/12/2006	3.78	Xuất sắc	Lớp trưởng
35.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020123	Đào Trung Hiếu	03/06/2006	3.67	Xuất sắc	Chi hội phó
36.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020132	Trần Minh Hiếu	06/04/2006	3.53	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
37.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020033	Vũ Việt Anh	25/08/2006	3.39	Xuất sắc	Chi hội trưởng,phó bí thư
38.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020357	Hoàng Phương Uyên	30/10/2006	3.15	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
39.	QH-2024-I/CQ-I-IT6	24020258	Đỗ Minh Nhật	07/07/2006	3.13	Xuất sắc	Lớp phó
40.	QH-2024-I/CQ-I-IT9	24020216	Phạm Ngọc Mai	07/02/2006	3.69	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội phó
41.	QH-2024-I/CQ-I-IT9	24020099	Phạm Xuân Được	08/02/2006	3.22	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn; Chi hội trưởng
42.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024505	Nguyễn Hà Linh	05/09/2004	3.95	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn; Chi hội trưởng
43.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024546	Lê Tuấn Kiệt	27/07/2004	3.94	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
44.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024544	Lê Đắc Thịnh	06/05/2004	3.77	Xuất sắc	Lớp phó
45.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024516	Nguyễn Thị Thanh Lam	25/02/2004	3.76	Xuất sắc	Lớp phó
46.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024536	Nguyễn Anh Đức	03/01/2004	3.74	Xuất sắc	Lớp trưởng
47.	QH-2022-I/CQ-I-IS	22024572	Phạm Hương Giang	13/10/2004	3.34	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn; Chi hội phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
48.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020568	Ngô Thị Tâm	19/01/2005	3.69	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
49.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020541	Phạm Ngọc Huyền	22/12/2005	3.69	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
50.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020513	Nguyễn Hoàng Hà Anh	23/01/2005	3.67	Xuất sắc	Lớp phó; Ủy viên BCH chi hội
51.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020509	Nguyễn Trọng An	02/08/2005	3.61	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
52.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020536	Trần Huy Hoàng	04/02/2005	3.52	Xuất sắc	Lớp phó
53.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020554	Trần Đình Quang Minh	15/10/2005	3.51	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
54.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020516	Dương Thanh Bình	14/11/2005	3.45	Xuất sắc	Chi hội phó
55.	QH-2023-I/CQ-I-IS	23020547	Nguyễn Đức Mạnh	03/09/2005	3.44	Xuất sắc	Lớp trưởng
56.	QH-2024-I/CQ-I-IS4	24022737	Bùi Thị Hà Thu	02/11/2005	3.46	Xuất sắc	Chi hội trưởng
57.	QH-2024-I/CQ-I-IS4	24022713	Đào Bá Anh Quân	21/07/2006	3.44	Xuất sắc	Lớp phó
58.	QH-2024-I/CQ-I-IS4	24022701	Đỗ Minh Ngọc	03/01/2006	3.38	Xuất sắc	Lớp phó
59.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028009	Tạ Xuân Duy	21/03/2004	4.00	Xuất sắc	Lớp trưởng
60.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028049	Trần Ngọc Huy	20/01/2004	3.81	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
61.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028164	Lâm Nguyễn Duy Phong	06/07/2004	3.80	Xuất sắc	Chi hội trưởng
62.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028126	Nguyễn Huy Tú	07/02/2004	3.63	Xuất sắc	Lớp phó, Phó bí thư chi đoàn
63.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028179	Đặng Đào Xuân Trúc	06/11/2003	3.58	Xuất sắc	Lớp phó
64.	QH-2022-I/CQ-I-CS1	22028175	Bùi Quốc Khánh	05/09/2004	3.26	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
65.	QH-2022-I/CQ-I-CS2	22028326	Đào Thị Bình An	08/03/2004	3.49	Xuất sắc	Chủ nhiệm CLB Tiếng Nhật
66.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028274	Phan Công Dương	08/09/2004	3.92	Xuất sắc	UV BCH Hội sinh viên Trường
67.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028116	Vũ Thị Minh Thư	16/06/2004	3.91	Xuất sắc	UV BCH chi hội
68.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028141	Trần Thị Hoa Mai	15/09/2004	3.85	Xuất sắc	Lớp trưởng, Phó bí thư chi đoàn
69.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028041	Lê Văn Đức	04/12/2004	3.66	Xuất sắc	Chi hội trưởng
70.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028101	Lê Thế Hiền	15/08/2004	3.49	Xuất sắc	Lớp phó
71.	QH-2022-I/CQ-I-CS3	22028149	Nguyễn Đặng Việt Tuấn	17/10/2004	3.27	Xuất sắc	Lớp phó
72.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028136	Nguyễn Đình Tuấn Anh	05/09/2004	3.78	Xuất sắc	Lớp phó
73.	QH-2022-I/CQ-I-CS4	22028121	Đồng Quang Duy Hưng	17/11/2004	3.70	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
74.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021471	Trần Quốc Việt Anh	18/10/2005	3.65	Xuất sắc	Lớp trưởng
75.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021755	Nguyễn Diệu Mai Vy	12/07/2005	3.27	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi đoàn
76.	QH-2023-I/CQ-I-CS1	23021575	Nguyễn Đức Huy	14/08/2005	3.08	Xuất sắc	Lớp phó
77.	QH-2023-I/CQ-I-CS2	23021648	Nguyễn Tuấn Nghĩa	16/10/2005	3.58	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi đoàn
78.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021709	Phạm Anh Tuấn	08/09/2005	3.65	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi đoàn
79.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021609	Nguyễn Phương Linh	12/09/2005	3.62	Xuất sắc	Chi hội trưởng; Lớp phó
80.	QH-2023-I/CQ-I-CS3	23021481	Nguyễn Chí Công	12/04/2005	3.52	Xuất sắc	Lớp phó
81.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021746	Mai Đức Văn	26/06/2005	3.76	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn; Chi hội phó
82.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021726	Nguyễn Văn Thịnh	01/09/2005	3.50	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
83.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021730	Ngô Viết Thuyết	30/04/2005	3.45	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
84.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021538	Cao Hương Giang	17/11/2005	3.15	Xuất sắc	Lớp phó
85.	QH-2023-I/CQ-I-CS4	23021598	Trần Duy Khánh	07/11/2005	3.09	Xuất sắc	Lớp phó
86.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021493	Võ Huy Hoàng	03/03/2006	3.71	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
87.	QH-2024-I/CQ-I-CS1	24021509	Hoàng Thị Linh Hương	08/08/2006	3.33	Xuất sắc	Lớp phó
88.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021590	Hoàng Đức Nhuận	04/07/2006	3.55	Xuất sắc	Lớp trưởng, Ủy viên BCH chi đoàn
89.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021622	Nguyễn Đình Thắng	04/06/2006	3.52	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
90.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021558	Ngô Thị Cẩm Ly	13/10/2005	3.48	Xuất sắc	Lớp phó
91.	QH-2024-I/CQ-I-CS2	24021646	Phạm Vinh Trí	27/09/2006	3.28	Xuất sắc	Chi hội trưởng
92.	QH-2024-I/CQ-I-CS3	24021639	Khúc Minh Tiến	18/09/2006	3.80	Xuất sắc	Lớp trưởng
93.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021392	Bùi Đình Cảnh	02/12/2006	3.24	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội; Ủy viên BCH Liên chi hội
94.	QH-2024-I/CQ-I-CS4	24021408	Lục Thị Diệp	27/12/2006	3.11	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
95.	QH-2024-I/CQ-I-CS5	24021625	Trần Quang Thanh	22/09/2006	3.76	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi hội; Lớp trưởng
96.	QH-2024-I/CQ-I-CS5	24021537	Trần Minh Khuê	27/04/2006	3.30	Xuất sắc	Chi hội trưởng, Ủy viên BCH liên chi
97.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021394	Nguyễn Văn Chiến	03/04/2006	3.84	Xuất sắc	Lớp phó
98.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021434	Nguyễn Trung Dũng	03/07/2006	3.59	Xuất sắc	Lớp phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
99.	QH-2024-I/CQ-I-CS6	24021562	Bùi Quang Minh	09/10/2006	3.58	Xuất sắc	Lớp trưởng
100.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021619	Trần Mạnh Tân	19/02/2006	3.65	Xuất sắc	Lớp phó
101.	QH-2024-I/CQ-I-CS7	24021555	Nguyễn Đức Long	05/06/2006	3.50	Xuất sắc	Lớp trưởng
102.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21021472	Nguyễn Văn Dương	30/10/2003	3.78	Xuất sắc	Lớp trưởng
103.	QH-2021-I/CQ-I-CN	21020471	Trần Quang Minh	22/12/2003	3.74	Xuất sắc	Lớp phó
104.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025503	Trương Quang Minh	02/04/2004	3.74	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
105.	QH-2022-I/CQ-I-CN	22025510	Nguyễn Thị Ngọc Mai	24/11/2004	3.69	Xuất sắc	Lớp phó
106.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020601	Nguyễn Tuấn Đức	19/06/2005	3.70	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
107.	QH-2023-I/CQ-I-CN	23020619	Nguyễn Văn Lập	30/11/2005	3.22	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi hội
Khoa Điện tử viễn thông							
108.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029064	Tạ Thị Huyền Trang	08/07/2004	3.64	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
109.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029073	Hứa Huyền Thu	25/03/2004	3.60	Xuất sắc	Lớp phó
110.	QH-2022-I/CQ-E-EC	22029079	Đào Thu Hoài	01/02/2004	3.18	Xuất sắc	Liên chi hội phó
111.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021920	Lê Phương Thảo	03/09/2005	3.55	Xuất sắc	Lớp phó
112.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021924	Trần Thị Huyền Trang	28/02/2005	3.50	Xuất sắc	Chi hội trưởng
113.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021834	Phạm Nhật Huy	19/12/2005	3.47	Xuất sắc	Lớp trưởng
114.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021850	Phạm Bảo Khánh	25/04/2005	3.25	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
115.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021932	Nguyễn Ngọc Ước	10/12/2005	3.24	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
116.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021806	Lê Thị Trà Giang	06/04/2005	3.20	Xuất sắc	Chi hội phó
117.	QH-2023-I/CQ-E-EC1	23021888	Phí Minh Quang	25/03/2005	3.19	Xuất sắc	Lớp phó
118.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021909	Nguyễn Đức Anh Tuấn	09/10/2005	3.81	Xuất sắc	Lớp phó
119.	QH-2023-I/CQ-E-EC2	23021770	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/03/2005	3.44	Xuất sắc	Lớp trưởng
120.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021873	Nguyễn Trọng Long	25/06/2006	3.89	Xuất sắc	Lớp trưởng, Ủy viên chi hội
121.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021865	Nguyễn Hữu Hoàng Linh	08/01/2006	3.82	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
122.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021889	Nguyễn Quang Minh	23/10/2006	3.50	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
123.	QH-2024-I/CQ-E-EC1	24021977	Vương Thị Anh Thơ	05/09/2006	3.34	Xuất sắc	Lớp phó
124.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021922	Phạm Xuân Phong	11/07/2006	3.73	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
125.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021770	Ninh Đức Duy	22/03/2006	3.35	Xuất sắc	Chi hội trưởng
126.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021778	Hoàng Văn Hải	05/01/2006	3.13	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
127.	QH-2024-I/CQ-E-EC2	24021690	Nguyễn Thị Vân Anh	20/01/2006	3.12	Xuất sắc	Lớp phó
128.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021859	Hoàng Khánh Lâm	13/10/2006	3.70	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
129.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021835	Lê Văn Khánh	11/08/2006	3.60	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
130.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021955	Nguyễn Thái Sơn	09/08/2006	3.30	Xuất sắc	Chi hội trưởng
131.	QH-2024-I/CQ-E-EC3	24021971	Nguyễn Tuấn Thành	02/01/2006	3.05	Xuất sắc	Chi hội phó
132.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24021724	Nguyễn Tiến Đạt	14/05/2006	3.77	Xuất sắc	Lớp phó
133.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24021908	Trần Đại Nghĩa	12/10/2006	3.64	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
134.	QH-2024-I/CQ-E-EC4	24022004	Ngô Quang Vinh	09/01/2006	3.46	Xuất sắc	Lớp phó
135.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24021861	Dương Quang Lịch	11/11/2006	3.64	Xuất sắc	Chi hội phó
136.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24021733	Lê Minh Đức	19/08/2006	3.24	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
137.	QH-2024-I/CQ-E-EC5	24021725	Nguyễn Tiến Đạt	03/02/2006	3.00	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
138.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021990	Hoàng Đức Trung	27/02/2006	3.76	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
139.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021974	Đại Thu Thảo	20/05/2006	3.14	Xuất sắc	Lớp phó
140.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021830	Trần Thái Huy	17/01/2006	3.13	Xuất sắc	Lớp phó
141.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021998	Phạm Minh Tuấn	04/04/2006	3.13	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
142.	QH-2024-I/CQ-E-EC6	24021774	Nguyễn Hương Giang	25/06/2006	3.07	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
143.	QH-2024-I/CQ-E-EC7	24021711	Phạm Tiến Cường	11/10/2006	3.49	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
144.	QH-2024-I/CQ-E-EC8	24021712	Lê Văn Đại	22/12/2006	3.78	Xuất sắc	Lớp phó
145.	QH-2024-I/CQ-E-EC8	24021952	Hà Thiên Sơn	18/10/2006	3.49	Xuất sắc	Lớp trưởng
146.	QH-2024-I/CQ-E-EC8	24021824	Nguyễn Hoàng Huy	09/01/2006	3.24	Xuất sắc	Lớp phó
147.	QH-2021-I/CQ-E-CE	21020452	Trần Hồng Quân	18/02/2003	3.85	Xuất sắc	Lớp trưởng
148.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022173	Nguyễn Trọng Hoàng	25/08/2004	3.86	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
149.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022217	Dương Minh Kiên	06/10/2004	3.61	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
150.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022211	Đào Đình Hưng	14/05/2004	3.53	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
151.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022117	Nguyễn Phong Tấn	25/05/2004	3.51	Xuất sắc	Lớp phó
152.	QH-2022-I/CQ-E-CE1	22022105	Nguyễn Mạnh Dũng	09/10/2004	3.23	Xuất sắc	Lớp phó
153.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020849	Lê Thị Linh Nga	05/12/2005	3.86	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
154.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020827	Nguyễn Quang Bảo Khánh	01/06/2005	3.67	Xuất sắc	Lớp phó
155.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020887	Nguyễn Thế Thiện	13/02/2005	3.66	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
156.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020833	Phạm Thị Thùy Linh	06/08/2005	3.65	Xuất sắc	Chi hội trưởng
157.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020871	Phùng Khắc Tâm	21/08/2005	3.47	Xuất sắc	Lớp phó
158.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020851	Đỗ Thị Minh Ngọc	02/07/2005	3.45	Xuất sắc	Lớp trưởng
159.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020839	Nguyễn Xuân Mạnh	29/11/2005	3.25	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
160.	QH-2023-I/CQ-E-CE1	23020837	Lê Ngô Đức Mạnh	18/11/2005	3.11	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
161.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020860	Nguyễn Minh Quang	08/12/2005	3.50	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội phó; UV BCH Liên chi đoàn
162.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020896	Lương Hữu Việt	03/04/2005	3.49	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
163.	QH-2023-I/CQ-E-CE2	23020822	Trần Văn Kiên	14/06/2005	3.34	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
164.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020547	Nguyễn Anh Kiệt	24/03/2006	3.56	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
165.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020603	Phan Văn Phong	03/04/2006	3.47	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
166.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020627	Trần Thị Quyên	21/11/2005	3.38	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
167.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020635	Hoàng Anh Tài	17/04/2006	3.36	Xuất sắc	Lớp trưởng
168.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020475	Trần Lê Duy	06/06/2006	3.33	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
169.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020539	Nguyễn Quốc Khánh	20/06/2006	3.14	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
170.	QH-2024-I/CQ-E-CE1	24020571	Lê Xuân Đức Minh	16/03/2006	3.14	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
171.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020620	Nguyễn Hữu Quang	27/08/2006	3.60	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
172.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020668	Lê Đình Triều	24/09/2006	3.26	Xuất sắc	Chi hội phó
173.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020460	Lê Ánh Dương	26/05/2006	3.17	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
174.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020692	Phạm Quốc Việt	07/06/2006	3.15	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
175.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020484	Giàng A Hải	11/04/2006	3.10	Xuất sắc	Lớp phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
176.	QH-2024-I/CQ-E-CE2	24020676	Trần Quốc Tuấn	11/11/2006	3.04	Xuất sắc	Lớp trưởng
177.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020381	Lê Ngọc Anh	03/10/2006	3.28	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
178.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020477	Trần Thành Duy	02/11/2006	3.21	Xuất sắc	Lớp phó
179.	QH-2024-I/CQ-E-CE3	24020565	Nguyễn Bá Mạnh	15/01/2006	3.04	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
180.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020614	Hà Anh Quân	18/05/2006	3.51	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
181.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020462	Nguyễn Đức Dương	05/02/2006	3.48	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
182.	QH-2024-I/CQ-E-CE4	24020518	Đỗ Việt Hùng	26/10/2006	3.28	Xuất sắc	Chi hội phó
183.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020471	Nguyễn Lê Khánh Duy	07/05/2006	3.30	Xuất sắc	Lớp trưởng
184.	QH-2024-I/CQ-E-CE5	24020503	Nguyễn Trung Hiếu	17/05/2006	3.11	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
185.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020632	Nguyễn Trọng Vân Sơn	08/11/2006	3.16	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
186.	QH-2024-I/CQ-E-CE6	24020616	Nguyễn Quốc Quân	28/02/2006	3.02	Xuất sắc	Lớp trưởng
187.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020649	Đoàn Duy Thanh	31/05/2006	3.55	Xuất sắc	Chi hội phó
188.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020569	Hà Công Minh	02/11/2006	3.43	Xuất sắc	Chi hội phó
189.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020545	Vũ Văn Kiên	21/04/2006	3.43	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
190.	QH-2024-I/CQ-E-CE7	24020417	Lưu Hồng Chúc	01/02/2006	3.35	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
191.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020530	Hà Đức Huy	26/02/2006	3.68	Xuất sắc	Lớp phó
192.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020554	Kiều Nhật Linh	27/05/2006	3.63	Xuất sắc	Lớp phó
193.	QH-2024-I/CQ-E-CE8	24020546	Ngô Tuấn Kiệt	29/08/2006	3.43	Xuất sắc	Lớp trưởng
194.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027544	Nguyễn Thanh Đức	17/01/2004	3.18	Xuất sắc	Lớp trưởng
195.	QH-2022-I/CQ-E-RE	22027515	Vũ Thị Thu Trang	13/03/2004	3.05	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
196.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020766	Nguyễn Văn Tổng	19/05/2005	3.39	Xuất sắc	Lớp phó
197.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020773	Trần Việt Thắng	27/09/2005	3.39	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
198.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020753	Dương Thị Kim Ngân	21/02/2005	3.35	Xuất sắc	Ủy viên Ban chấp hành Liên chi hội
199.	QH-2023-I/CQ-E-RE	23020776	Mai Đức Trí	02/03/2005	3.18	Xuất sắc	Lớp trưởng
200.	QH-2024-I/CQ-E-RE2	24022880	Hà Đức Khôi	27/08/2006	3.28	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
Khoa Cơ học kỹ thuật & Tự động hóa							

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
201.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026205	Vũ Khôi Nguyên	29/09/2004	3.54	Xuất sắc	Lớp phó
202.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026181	Nguyễn Đình Vinh	19/06/2003	3.44	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
203.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026104	Nguyễn Tuấn Kiệt	12/05/2004	3.34	Xuất sắc	Lớp trưởng
204.	QH-2022-I/CQ-M-MT	22026127	Nguyễn Quang Đức	19/08/2004	3.00	Xuất sắc	Lớp phó
205.	QH-2023-I/CQ-M-MT1	23021346	Nguyễn Phạm Tuấn	15/09/2005	3.53	Xuất sắc	Lớp trưởng
206.	QH-2023-I/CQ-M-MT1	23021342	Trần Minh Toàn	20/12/2005	3.28	Xuất sắc	UV BCH chi hội
207.	QH-2023-I/CQ-M-MT1	23021258	Nguyen Minh Hang	04/09/2004	3.21	Xuất sắc	Chi hội trưởng
208.	QH-2023-I/CQ-M-MT2	23021295	Phạm Quốc Khánh	01/09/2005	3.13	Xuất sắc	Lớp phó
209.	QH-2024-I/CQ-M-MT1	24021091	Nguyễn Nhân Đức	23/05/2006	3.08	Xuất sắc	Lớp trưởng
210.	QH-2024-I/CQ-M-MT1	24021215	Hà Sơn Tùng	04/10/2006	3.04	Xuất sắc	Lớp phó; Phó bí thư chi đoàn
211.	QH-2024-I/CQ-M-MT3	24021197	Nguyễn Ngọc Sơn	27/01/2006	3.37	Xuất sắc	UV BCH Hội sinh viên Trường
212.	QH-2024-I/CQ-M-MT4	24021182	Lê Hoàng Phương	28/03/2004	3.50	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
213.	QH-2024-I/CQ-M-MT4	24021070	Nguyễn Hoàng Bách	26/10/2006	3.46	Xuất sắc	Chi hội phó
214.	QH-2021-I/CQ-M-EM	21021135	Trần Đình Tuấn	20/03/2003	3.84	Xuất sắc	UV BCH chi hội
215.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024131	Đỗ Đức Đô	24/10/2004	4.00	Xuất sắc	Lớp trưởng; Bí thư chi đoàn
216.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024133	Nguyễn Minh Hiếu	26/03/2004	3.78	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
217.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024117	Dương Văn Chương	05/06/2004	3.67	Xuất sắc	Lớp phó
218.	QH-2022-I/CQ-M-EM	22024184	Nguyễn Văn Nguyên	25/06/2004	3.64	Xuất sắc	UV BCH chi hội
219.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23020983	Nguyễn Đắc Phúc An	19/07/2005	3.48	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
220.	QH-2023-I/CQ-M-EM	23021049	Chu Quốc Trung	30/07/2005	3.42	Xuất sắc	UV BCH chi hội
221.	QH-2024-I/CQ-M-EM1	24020906	Nguyễn Hữu Vinh	12/02/2006	3.20	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
222.	QH-2021-I/CQ-M-AT	21020873	Vũ Văn Quyết	08/05/2003	3.68	Xuất sắc	Lớp trưởng
223.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021510	Nguyễn Thành Đạt	11/12/2004	3.77	Xuất sắc	UV BCH chi hội
224.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021589	Nguyễn Hưng Nguyên	11/07/2004	3.33	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
225.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021508	Bùi Tuấn Hưng	26/08/2004	3.29	Xuất sắc	Lớp phó
226.	QH-2022-I/CQ-M-AT	22021560	Hoàng Văn Tiến	06/09/2003	3.23	Xuất sắc	UV BCH chi hội

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
227.	QH-2023-I/CQ-M-AT	23020249	Nguyễn Khắc Cường	07/08/2005	3.32	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
228.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022091	Dương Văn Hải Đăng	24/04/2006	3.80	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội trưởng
229.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022199	Vũ Ngọc Quang	01/11/2006	3.65	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
230.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022163	Nguyễn Thị Ngọc Mai	28/10/2006	3.47	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội phó
231.	QH-2024-I/CQ-M-AT1	24022107	Trần Việt Dũng	23/05/2006	3.16	Xuất sắc	Lớp phó; UV BCH chi hội
232.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022216	Đặng Mạnh Toàn	02/08/2006	3.53	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
233.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022188	Đinh Hữu Ninh	28/06/2006	3.20	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
234.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022128	Nguyễn Lưu Phong Hoàng	02/10/2006	3.16	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
235.	QH-2024-I/CQ-M-AT2	24022224	Nguyễn Công Tú	15/11/2006	3.08	Xuất sắc	Lớp phó; UV BCH chi hội
236.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022105	Nguyễn Quang Dũng	16/01/2006	3.39	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
237.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022201	Lô Thị Diệu Sơn	05/11/2006	3.23	Xuất sắc	Lớp phó; UV BCH chi hội
238.	QH-2024-I/CQ-M-AT3	24022241	Nguyễn Hồng Vinh	27/08/2006	3.17	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
239.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022122	Nguyễn Đình Hiếu	10/04/2006	3.52	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
240.	QH-2024-I/CQ-M-AT4	24022154	Vũ Bảo Khuê	22/01/2005	3.13	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội phó
Khoa Vật lý kỹ thuật & Công nghệ Nanô							
241.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021059	Bùi Hoàng Văn	23/07/2003	3.78	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
242.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021039	Vũ Thị Thương Thảo	14/09/2003	3.78	Xuất sắc	Lớp trưởng
243.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21021020	Nguyễn Đình Quang	22/10/2003	3.72	Xuất sắc	Lớp phó; Ủy viên BCH chi đoàn
244.	QH-2021-I/CQ-P-EE	21020971	Vũ Quang Đạt	08/02/2003	3.66	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn; Lớp phó
245.	QH-2022-I/CQ-P-EE	22023500	Đoàn Minh Quân	16/07/2004	3.83	Xuất sắc	Lớp trưởng
246.	QH-2022-I/CQ-P-EE	22023501	Trần Quang Vinh	19/12/2004	3.82	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
247.	QH-2022-I/CQ-P-EE	22023509	Lê Thị Thùy Linh	28/04/2004	3.31	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
248.	QH-2022-I/CQ-P-EE	22023515	Phan Duy Báu	20/12/2004	3.06	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
249.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020483	Đồng Thị Kim Ngân	26/03/2005	3.18	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
250.	QH-2023-I/CQ-P-EE	23020489	Trịnh Nhật Tân	24/08/2005	3.07	Xuất sắc	Lớp phó
251.	QH-2024-I/CQ-P-EE1	24022553	Phạm Thanh Lịch	23/03/2006	3.11	Xuất sắc	Lớp phó
252.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023116	Lê Hoàng Phúc	17/06/2004	3.69	Xuất sắc	Lớp phó
253.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023170	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	27/03/2004	3.65	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
254.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023168	Nguyễn Hải Đăng	17/12/2004	3.62	Xuất sắc	Lớp trưởng
255.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023115	Đinh Hoài Nam	03/07/2004	3.58	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
256.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023120	Nguyễn Văn Tiến	08/06/2004	3.46	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
257.	QH-2022-I/CQ-P-EP	22023126	Đỗ Chung Chiến	26/01/2004	3.41	Xuất sắc	Lớp phó
258.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020925	Phạm Trường Giang	18/06/2005	3.70	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
259.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020899	Bùi Đức Anh	19/01/2005	3.47	Xuất sắc	Lớp trưởng; Chi hội trưởng
260.	QH-2023-I/CQ-P-EP	23020920	Nguyễn Đức Dương	28/07/2005	3.32	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
261.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020768	Phạm Thị Linh	09/10/2006	3.50	Xuất sắc	Chi hội trưởng; Lớp phó
262.	QH-2024-I/CQ-P-EP1	24020726	Đỗ Lam Dung	28/08/2006	3.23	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn; Lớp phó
263.	QH-2024-I/CQ-P-EP2	24020754	Phạm Tấn Hưng	02/03/2006	3.04	Xuất sắc	Chi hội phó; Lớp phó
264.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020740	Nguyễn Hoàng Hào	03/10/2006	3.82	Xuất sắc	Chi hội phó
265.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020728	Đoàn Mạnh Dũng	10/09/2006	3.18	Xuất sắc	Chi hội phó
266.	QH-2024-I/CQ-P-EP3	24020707	Vũ Thị Ngọc Anh	23/08/2006	3.14	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn; Ủy viên BCH chi đoàn
Khoa Công nghệ Xây dựng - Giao thông							
267.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021238	Trần Xuân Thành	17/04/2003	3.78	Xuất sắc	Lớp trưởng
268.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021222	Phạm Hoàng Phi	07/11/2003	3.61	Xuất sắc	Lớp phó
269.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021226	Lê Thị Thu Phương	18/06/2001	3.17	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
270.	QH-2021-I/CQ-C-CE1	21021170	Nguyễn Minh Đức	14/11/2003	3.08	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
271.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025173	Hoàng Văn Đạt	26/09/2003	3.79	Xuất sắc	Lớp trưởng
272.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025182	Ngô Đăng Khoa	23/10/2004	3.77	Xuất sắc	Chi hội phó
273.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025104	Nguyễn Hữu Hiệp	20/10/1997	3.66	Xuất sắc	Lớp phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
274.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025167	Nguyễn Hữu Long	11/01/2004	3.64	Xuất sắc	Chi hội phó
275.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025127	Đỗ Thúy Ngân	01/01/2004	3.28	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
276.	QH-2022-I/CQ-C-CE1	22025112	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	05/10/2004	3.19	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
277.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025179	Nguyễn Văn Nguyên	28/09/2004	3.83	Xuất sắc	Lớp trưởng
278.	QH-2022-I/CQ-C-CE2	22025115	Nguyễn Nhật Tân	05/11/2004	3.51	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
279.	QH-2023-I/CQ-C-CE1	23021071	Nguyễn Trung Công	24/11/2002	3.77	Xuất sắc	Lớp phó
280.	QH-2023-I/CQ-C-CE1	23021182	Ngô Minh Toàn	18/03/2005	3.56	Xuất sắc	Chi hội trưởng
281.	QH-2023-I/CQ-C-CE1	23021134	Đinh Nguyễn Tùng Khánh	19/12/2005	3.40	Xuất sắc	Lớp phó; Chi hội phó
282.	QH-2023-I/CQ-C-CE2	23021117	Trần Thị Hoa	29/10/2005	3.43	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
283.	QH-2023-I/CQ-C-CE3	23021112	Hà Chí Hiếu	06/03/2005	3.64	Xuất sắc	Lớp phó
284.	QH-2023-I/CQ-C-CE3	23021127	Phan Đăng Huy	04/01/2005	3.06	Xuất sắc	Lớp phó
285.	QH-2024-I/CQ-C-CE1	24020932	Nguyễn Huy Hải Đăng	16/10/2006	3.23	Xuất sắc	Lớp trưởng
286.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24023009	Trần Quang Khải	20/06/2006	3.34	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
287.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022961	Nguyễn Quốc Đạt	09/11/2006	3.23	Xuất sắc	Chi hội trưởng
288.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022953	Nguyễn Thị Cúc	06/12/2006	3.17	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
289.	QH-2024-I/CQ-C-ID1	24022981	Nguyễn Phạm Sơn Hà	23/10/2006	3.03	Xuất sắc	Lớp phó
290.	QH-2024-I/CQ-C-ID2	24023078	Nguyễn Thị Thùy Trang	24/02/2006	3.46	Xuất sắc	Chi hội phó
291.	QH-2024-I/CQ-C-ID2	24022942	Nguyễn Vi Anh	19/11/2006	3.37	Xuất sắc	Lớp phó
292.	QH-2024-I/CQ-C-ID2	24023074	Đặng Thị Minh Trâm	06/10/2006	3.24	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
293.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24022983	Tạ Bảo Hân	13/08/2006	3.52	Xuất sắc	Lớp phó
294.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24023059	Trịnh Hồng Quân	27/03/2006	3.48	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
295.	QH-2024-I/CQ-C-ID3	24023023	Vũ Đoàn Thảo Linh	08/10/2006	3.15	Xuất sắc	Lớp trưởng
296.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24023036	Bùi Đặng Mỹ	20/01/2006	3.32	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
297.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24022956	Nguyễn Hồng Đăng	20/08/2006	3.16	Xuất sắc	Lớp phó
298.	QH-2024-I/CQ-C-ID4	24022984	Trần Tiểu Hân Hân	29/08/2006	3.01	Xuất sắc	Lớp trưởng
Khoa Công nghệ Nông nghiệp							
299.	QH-2021-I/CQ-G-AT	21020847	Nguyễn Lương Quý	29/11/2003	3.32	Xuất sắc	Lớp phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
300.	QH-2021-I/CQ-G-AT	21020830	Chu Viết Kiên	31/07/2003	3.13	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
301.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020122	Lê Thanh Tình	09/08/2004	3.73	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
302.	QH-2022-I/CQ-G-AT	22020102	Nguyễn Đan Trường	03/10/2004	3.52	Xuất sắc	Lớp trưởng
303.	QH-2023-I/CQ-G-AT	23020234	Lê Hoàng Vũ	21/04/2005	3.34	Xuất sắc	Lớp trưởng
304.	QH-2023-I/CQ-G-AT	23020231	Nguyễn Anh Thư	08/02/2005	3.31	Xuất sắc	Lớp phó
305.	QH-2023-I/CQ-G-AT	23020212	Nguyễn Quốc Phương	10/04/2005	3.27	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
306.	QH-2023-I/CQ-G-AT	23020216	Nguyễn Minh Quân	09/06/2005	3.22	Xuất sắc	Chi hội trưởng
307.	QH-2024-I/CQ-G-AT	24022016	Mẫn Thị Hải Băng	01/07/2005	3.21	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
308.	QH-2024-I/CQ-G-AT	24022026	Nguyễn Việt Dũng	08/09/2006	3.14	Xuất sắc	Lớp phó
Viện Công nghệ Hàng không - Vũ trụ							
309.	QH-2021-I/CQ-S-AE	21020725	Đỗ Quang Huy	22/09/2003	3.62	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
310.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027122	Đỗ Trần Tuấn Minh	23/10/2004	3.40	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
311.	QH-2022-I/CQ-S-AE	22027179	Vương Thị Ngọc Huyền	19/09/2003	3.18	Xuất sắc	Lớp phó
312.	QH-2023-I/CQ-S-AE	23021404	Hoàng Đình Hai Hiệu	18/01/2005	3.31	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn; Ủy viên BCH Liên chi đoàn
313.	QH-2023-I/CQ-S-AE	23021413	Đào Việt Khánh	05/09/2005	3.10	Xuất sắc	Ủy viên BCH Liên chi hội
314.	QH-2024-I/CQ-S-AE2	24021232	Nguyễn Ngọc Nhật Anh	24/02/2006	3.41	Xuất sắc	Chi hội trưởng
315.	QH-2024-I/CQ-S-AE2	24021277	Hoàng Mạnh Hùng	27/01/2006	3.41	Xuất sắc	Lớp trưởng
316.	QH-2024-I/CQ-S-AE3	24021347	Nguyễn Hoàng Vũ	05/06/2006	3.25	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
317.	QH-2024-I/CQ-S-AE3	24021314	Phạm Minh Quân	10/11/2006	3.14	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
Viện Trí tuệ nhân tạo							
318.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022656	Nguyễn Phương Trang	26/05/2004	3.87	Xuất sắc	Lớp phó
319.	QH-2022-I/CQ-A-AI1	22022572	Bùi Trọng Anh	01/12/2004	3.20	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
320.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022537	Đỗ Minh Nhật	09/04/2004	3.97	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
321.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022549	Khổng Ngọc Anh	15/12/2004	3.86	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn; Lớp phó
322.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022628	Vũ Đình Quang Huy	01/02/2004	3.54	Xuất sắc	Lớp phó
323.	QH-2022-I/CQ-A-AI2	22022529	Bùi Quang Vinh	21/07/2004	3.48	Xuất sắc	Lớp phó; Ủy viên BCH chi đoàn

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
324.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020413	Phạm Nhật Quang	03/08/2005	3.73	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
325.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020397	Tạ Giang Thùy Loan	25/01/2005	3.71	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
326.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020353	Tô Tiến Đạt	05/07/2005	3.57	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
327.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020349	Hoàng Văn Dương	01/02/2005	3.31	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
328.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020357	Hoàng Ngọc Điệp	23/06/2005	3.25	Xuất sắc	Lớp phó
329.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020399	Nguyễn Thị Minh Ly	02/06/2005	3.16	Xuất sắc	Chi hội trưởng
330.	QH-2023-I/CQ-A-AI1	23020335	Nguyễn Duy Hải Bằng	20/10/2005	3.14	Xuất sắc	Chi hội phó
331.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020324	Chu Thị Phương Anh	09/04/2005	3.72	Xuất sắc	Chi hội trưởng
332.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020350	Nguyễn Đăng Dương	28/06/2005	3.62	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
333.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020392	Lưu Quang Linh	31/12/2005	3.46	Xuất sắc	Chi hội phó
334.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020384	Nguyễn Đình Khải	17/09/2005	3.42	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
335.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020370	Đồng Mạnh Hùng	01/01/2005	3.38	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
336.	QH-2023-I/CQ-A-AI2	23020330	Phạm Hà Anh	17/02/2005	3.34	Xuất sắc	Lớp phó
337.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022377	Lê Thanh Lâm	13/03/2006	3.87	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
338.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022461	Phạm Văn Vương Thuận	15/10/2006	3.79	Xuất sắc	Chi hội trưởng
339.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022329	Nguyễn Đắc Trung Hiếu	16/05/2006	3.54	Xuất sắc	Lớp trưởng
340.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022347	Dương Việt Hưng	12/09/2006	3.46	Xuất sắc	Lớp phó
341.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022419	Quách Lê Hồng Ngọc	04/12/2006	3.18	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
342.	QH-2024-I/CQ-A-AI1	24022389	Đỗ Hoàng Long	13/08/2006	3.10	Xuất sắc	Lớp phó
343.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022252	Lê Hoàng Thảo Anh	07/05/2006	3.82	Xuất sắc	Lớp phó
344.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022414	Nguyễn Hải Nam	04/08/2006	3.64	Xuất sắc	Chi hội trưởng
345.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022462	Nguyễn Huyền Thương	26/08/2006	3.61	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
346.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022426	Lê Việt Phú	10/02/2006	3.50	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
347.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022300	Hà Đức Dũng	14/06/2006	3.26	Xuất sắc	Lớp trưởng
348.	QH-2024-I/CQ-A-AI2	24022294	Nguyễn Minh Đức	22/02/2006	3.11	Xuất sắc	Lớp phó
349.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022421	Trần Hoàng Nguyên	07/10/2006	3.83	Xuất sắc	Chi hội trưởng
350.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022379	Phạm Thanh Lâm	30/10/2006	3.30	Xuất sắc	Chi hội phó

TT	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm học tập	Xếp loại rèn luyện	Chức vụ
351.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022289	Đồng Minh Đức	19/03/2006	3.27	Xuất sắc	Lớp trưởng
352.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022253	Lê Văn Anh	16/04/2006	3.27	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
353.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022343	Hoàng Quốc Hùng	06/05/2006	3.18	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
354.	QH-2024-I/CQ-A-AI3	24022493	Nguyễn Văn Vũ	26/06/2006	3.01	Xuất sắc	Lớp phó
355.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022410	Phạm Quang Minh	26/05/2006	3.82	Xuất sắc	Chi hội trưởng
356.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022302	Nguyễn Trung Đức Dũng	14/07/2006	3.76	Xuất sắc	Lớp phó
357.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022440	Nguyễn Quang Sang	06/01/2006	3.37	Xuất sắc	Lớp trưởng
358.	QH-2024-I/CQ-A-AI4	24022386	Trương Ái Linh	27/07/2006	3.10	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn
359.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022303	Vũ Hoàng Dũng	31/03/2006	3.99	Xuất sắc	Lớp phó
360.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022297	Phan Anh Đức	15/08/2006	3.91	Xuất sắc	Lớp phó
361.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022321	Nguyễn Thị Hiền	03/09/2006	3.82	Xuất sắc	Ủy viên đoàn
362.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022273	Nguyễn Thị Thu Cúc	28/12/2006	3.63	Xuất sắc	Chi hội trưởng
363.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022387	Vũ Hoàng Diệu Linh	15/12/2006	3.48	Xuất sắc	Bí thư chi đoàn
364.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022375	Trần Trung Kiên	20/05/2006	3.36	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
365.	QH-2024-I/CQ-A-AI5	24022369	Phạm Đăng Khoa	07/05/2006	3.06	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
366.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022370	Phùng Hữu Khoa	17/09/2006	3.82	Xuất sắc	Lớp phó
367.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022490	Nguyễn Quang Vinh	12/11/2006	3.79	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi hội
368.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022334	Nguyễn Tiến Hoan	17/10/2006	3.50	Xuất sắc	Lớp trưởng
369.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022406	Nguyễn Nhật Minh	06/11/2006	3.37	Xuất sắc	Phó bí thư chi đoàn
370.	QH-2024-I/CQ-A-AI6	24022256	Nguyễn Thị Lan Anh	21/04/2006	3.28	Xuất sắc	Ủy viên BCH chi đoàn